Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Jo 66015

21e ANNÉE. — N° 37 GIÁ MỖI SỐ 0 $ 10 VENDREDI 5 JANVIER 1923.

Muốn cho ban đêm mà : *sáng sủa như ban ngày* thì hãy mua một cây đèn.
HIỆU INTENS
là đèn kiểu mới tạo chế, đốt bằng *Dầu-lửa* sáng 800 ngọn bạch-lạp. Có bán tại tiệm :
Trần-quang-Nghiêm
đường Espagne, số 200 (góc chợ mới)
SAIGON

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

GIÁ MUA BÁO

ĐÔNG PHÁP		NGOẠI QUỐC	
Một năm...	5$ 00	Một năm....	7 00
Sáu tháng..	3 00	Sáu tháng..	4 00
Ba tháng...	2 00	Ba tháng...	3 00

Gởi Thư từ hay mandat xin đề : *M. Le Gérant du* Nông-cổ mín-đàm. SAIGON

Chủ-bút : CAO-HẢI-ĐỀ

農賈荅談

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU

Tòa soạn báo ở tại đường Pellerin số 82. — SAIGON

SÁNG-LẬP F. CANAVAGGIO — Tổng-lý : LÊ-THÀNH-TƯỜNG

Boîte postale N° 248 — TÉLÉPHONE N° 73

GIÁ ĐỀ LỜI RAO

742

Vì việc thương mãi xin gởi thư hay đến bảo quán thương nghị.

Annonces légales 0$50 la ligne de 8 points sur justification de 6 colonnes 3/4 quelle que soit la page.

Quản-lý : NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

E. Vuattoux
140, Rue Catinat 142
SAIGON
Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ, kiến đeo đã thử đồ làm hằng bực, đồ mỹ-thuật.
Sáng ống, thước đạn, đồ phụ-tùng.
Xe máy hiệu **Gaucher**.
Kính mới qui khách có dịp ghé thăm hãng một lần thì rõ.

HỘI CHỢ SAIGON NĂM 1923

Mới rồi đây, ông Camille Devilar, Tổng-lý báo « Le Temps d'Asie », có tư thơ cho các báo Nam-kỳ, tỏ bày các đều người đã trần-tố với thương-quan Thuộc-địa bộ Tổng-trưởng Albert Sarraut, các lẽ thuận-tiện và những thế giúp cho kết-quả hội-chợ tại Saigon trong năm 1923.

Đây xin lược kê, mấy khoản đại-khái trong tờ yếu-cầu, người đã gởi cho quan Thuộc-địa bộ Tổng-trưởng, như sau nầy, để các bạn đọc báo đặng rõ, hầu hiểu sơ cái ích-lợi của hội-chợ, cùng những cuộc sẽ trần-thiết giúp hội-chợ đặng thạnh-mậu. Trước hết người trưởng rằng: thời-kỳ thuận-tiện đặng lập hội-chợ Đông-dương, mở hội-chợ vào tháng chạp tây, (Décembre) vì lúc đó là lúc thu tàng đông sự, tại Saigon vừa người mùa mưa, mà mùa nắng chưa chí là gắt mấy, khí-hậu đâm ấm thuận-lợi. Vì lúc tháng chạp tây (Décembre) là lúc có mấy cái lễ cả liên tiếp nhau, như lễ Ṣanh-nhựt (Noël) ngày tết tây, ngày tết Annam, bát-tánh trong xứ ai ai cũng ăn xài mua sắm, ấy là dịp thứ nhứt. Nhưng muốn cho hội-chợ thiệt đặng ổn-cố, thì còn phải bài-trí thêm những cuộc đua ngựa, (course de chevaux) đua xe ô-tô chạy vòng châu-vi (circuit automobile) cuộc đấu cầu, đấu vỗ, (championnat de tennis et de boxe) cuộc chơi theo kiểu Nhựt-bổn, (jiu-jitsu) vân-vân..... đặng giúp hội-chợ thêm vẻ thạnh phát. vậy cần phải treo một « phần-thưởng Thái-bình-dương » (coupe du Pacifique) để dục lòng công-chúng.

Nhắc lại năm 1920 - 1921, các đồng-nghiệp bảo-giới xứ Australie, có lập cuộc hội-nghị báo chương thuộc biển Thái-bình-dương, song không kết-quả, vậy nay chúng tanên lập cuộc hội-nghị các báo-chương, để liên-hiệp các báo ở xứ Sydney, Etats-Unis, Honolulu, hiệp vào hội-chợ, ắt sẽ thành-hiệu tốt đẹp chẳng sai.

Về hội khảo-thí và phần thưởng về cuộc canh-nông và chăn-nuôi, thì nên lập ra những ở bàn-khen, hàng-phẩm, chức-tước, để nong-tri các nhà có nhiệt-tâm với nghề nông và nghề chăn-nuôi trong xứ. Cuộc hội-chợ sẽ thạnh-mậu, chẳng sai; nếu muốn đặng muôn phần an-thỏa thì lại cần có sức chánh-phủ quảng-thức.

☆☆

Nhắc lại, năm 1921, cũng trong tờ Nông - Cổ Mín - Đàm nầy, tôi đã có giải-luận về vấn-đề lập hội-chợ tại Saigon ích-lợi là thế nào và có để lời yếu-cầu khẩn-thiết, ước mong đặng thiệt-hành cuộc lập hội-chợ nầy, vì có lời của thương quan Toàn-quyền Maurice Long đã hứa trước rồi. Từ ấy nhẳng nay, có nhiều tờ báo biểu đồng tình, luận-bàn cũng ghe phen. Nay lại có ông Camille Devilar ra sức cang-dự vào, cuộc lập hội-chợ tại Saigon đã đến kỳ kết-quả rồi.

Vậy những nhà công, nông, cổ ở cỏi Nam ta, từ đây hãy lưu-ý, trong tháng chạp tây năm 1923 đây sẽ có hội-chợ tại Saigon, chúng ta những người có một nghề mót nghiệp cùng các nhà thương-mãi hãy lo trau giồi chức-nghiệp mình cho tinh-chuyên chờ đến ngày mở cuộc hội-chợ, đem đến phô-bày nơi các gian tại hội-chợ, trước để giúp thỉnh-thế hội-chợ cho có hiệu-lực kết-quả hoàn-toàn, sau mượn dịp mở đàng giao-thiệp xứ ta với các xứ lân cận, cho các nơi ấy rõ biết nguồn cội phú-thứ xứ ta là thế nào. Mấy năm trước đây, thường có mở cuộc hội-chợ tại Hànội, mà một phần đông bảo Nam-kỳ ta, chuyên lên công, nông, cổ, chưa đặng may mà đến dự, là vì nhiều cớ nắt-trắc càng trở. Nay nếu hội-chợ sẽ mở tại Saigon, thì tiện-lợi vô cùng, khắp xứ những nhà kỹ-nghệ, thương-mãi, chế tạo, nông-nghiệp đều nên để ý đến, sửa-san chỉnh-bị lấy sở-trưng mình trước đi, hầu đến ngày đem đến hội chợ so-sánh với các xứ, mà giữ lấy phương-diện giáo-thạnh xứ ta.

Hội-chợ mở tại Saigon kỳ nầy là lần thứ nhứt, mà xem hình - thế, theo trong tỏ yếu-cầu của ông Camille Devilar, xin với quan Thuộc-địa-bộ Tổng-trưởng, thì có nhiều khoản đích-xát, đáng quyết-đoán rằng sẽ đặng thành-công vinh-diệu chẳng-sai. Lại thêm lập phần thưởng trong- ấu là « phần thưởng Thái-bình-dương » (Coupe du Pacifique), để dục lòng những kẻ đến dự hội-chợ, vui mà tranh đua nghề hay, nghiệp khéo, vậy lạ, đã mà giúp sức cho hội-chợ trở nên đông-đảo. Còn như tụ-hội các bảo-giới trong cõi Thái-bình-dương, thì cái thế-lực hội-chợ càng thạnh-mậu, vì chúng ta sẽ chắc nhờ sức các báo trong mấy xứ thuộc Thái-bình-dương, là Australie, Sydney, Honolulu cổ-động, thì cái ảnh-hưởng lại diêu-dương đến các nước ngoài nữa. Hội-chợ tại Saigon lần đầu nầy, có lẽ sẽ mở đường cho cuộc giao-thông thương-mãi xứ ta với các nước thuộc Thái-bình-dương, đặng có dịp mà hiểu biết nhau, giao thiệp nhau, so-sánh nhau nơi chỗ khéo vụn, đáng đua tranh nhau trong trường thương-mãi, chen-lấn nhau mở-mang đường tấn-hóa cho dân-tộc mình.

CAO HẢI ĐỀ.

BÀN VỀ CHƯỚC LÝ-TÀI TA

Vào buổi các dân-tộc đương tranh-đua nhau nơi trường thương-mãi, kỹ-nghệ, ai ai cũng đều mong chiếm phần ưu-điểm, đặng giữ-gìn lấy sự sống ở đời của mình, là một đều rất cần-yếu. Vậy trong cơn tranh-đua nhau nơi trường thương-mãi, kỹ-nghệ, cũng có kẻ đặng người thua, nguyên-do trong sự « đặng thua » cũng nhiều, mà chước lý-tài cũng có dự một phần trong đó vậy.

Chẳng phải cần có đủ tài-trí bằng ông Necker bên Pháp-quốc xưa kia, mới thi-hành đặng ven-vẻ cái chước lý-tài, song những người chuyên tập trong trường thương mãi kỹ-nghệ, mỗi người đều phải tiêu tâm cần thận, thì mới mong thoát khỏi vòng khuynh đảo. Chúng ta chẳng cần luận-bàn chi cho giông dài, đây cứ lấy theo cuộc lý-tài của ta mà giải, để các bạn đọc báo chiêm-nghiệm cho ra xét đáng. Vì hiện thời, trong xứ ta, công-nghệ thương-mãi chưa đặng tấn-bộ, mà chước lý-tài của đồng-bang ta rất vụn vẻ, nên chi tài-nguyên trong xứ phải chảy ra ngoài, người nước ngoài nhơn đó thừa dịp mà thâu-thập quyền-lợi của ta. Trước hết chúng ta nên biết rằng : quốc-dân ta có tánh yêu mến lạ-lẫm, những sự-vật chi đâu có hay với cách dùng của mình cùng không, cũng chẳng màng, cứ một đều thấy kiểu-cách chi lạ mắt thì liền mua sắm, còn tiền bạc chẳng kể chi. Nhứt là cách ăn-mặc hằng ngày, vừa xem qua đã thấy rõ đến tâm-đỉ một dân tộc xa-hoa rồi. Một đều hai lớn hơn hết, là bọn khách ngoại-bang rất nên qui-quyệt, mỗi ngày hằng chuyên-vận đến xứ ta những vật dụng, xuôi cho đồng-bào ta thấy rồi liền mê-thân quáng-mắt, vì lòng ham-muốn nơi sự so-sánh buộc phải mua sắm ăn xài. Quên cả mấy giọi mồ hôi mình cực-nhọc cả tháng trường, dám đem bạc lưng ra mua-sắm, so-sánh với trang lứa ngan vai. Thảm-thế, hai thầy cùng làm việc một ty, một chức phận, lương tháng bằng nhau, hễ thầy nầy đi xe ô-tô, thầy kia không đi ; phải tiếng cười, thầy nầy ở một căn phố mỗi tháng 60 $ 00, thầy kia ở phố 18-20 $, cũng sự chê, thầy nầy ngồi nhà hàng ăn cơm tây, thầy kia không vậy lại phải đêm.

Nói chi có nầy thầy thiếm kia đeo hột xoàn, đi đu đầm, mang guốc gùng, lại chẳng nầy-nỉ với chồng, — chỉ thiếm kia làm cớ — mà mua sắm theo cho bằng bậu-bạn. Còn nói chi những hang trà-đình, tửu-điếm, nay yên-tử, mai hi-trang, chớ chẳng kể hết con, xài không màng thiếu đủ. Rồi ra hụt tùng, vay bợ ấy lẽ hằng. Bởi vậy, xét ta là xứ ăn kiếm tiền, cuộc làm ăn hỏi còn thong-thả, mà rốt cuộc rồi, cái lợi, cái giàu đổ về chúng thâu, chúng hưởng, ta luốn là kẻ làm mướn vậy thôi, trở đề cái quyền « Chủ-nhân-ông » cho chủ Hỉ, chủ Hỏa cùng anh Moutou chiếm xưng, khách mạnh lấn chủ-nhà, nghĩ có buồn cho chăng, có thẹn cho chăng? ? ?

Bởi đây lần lần cuộc làm ăn ngày thiếm khốn-đốn tới, vì bởi số dân ngoại quốc đến dinh nghiệp xứ ta càng tăng lên, chừng ấy sanh-kế càng nguy, nếu đồng-bào ta cứ nơi thói cũ ấy hoài, thì nẻo lý-tài xứ ta càng suy-đồn nữa.

Chúng ta nên xét suy cho chính, khách-ngoài họ lợi-dụng kiểu mới cách lạ để đánh-đổ cuộc lý-tài ta. Vã đang hồi ta muốn vẫy-vùng đặng tranh nẻo mất còn của dân tộc ta đối với ngoại-quốc, sao ta không để lòng trình-trọng đến « chước lý-tài », mà mãi luốn hân-hở ? Kia cầu tiết kiệm khá giúp người dời giữ vững nghiệp hằng, sao ta không noi lấy đó ? Có kẻ tưởng rằng : vì sự cần dùng buộc con người phải xài, song không trường hàng luật thiên-nhiên chỉ buộc ta dùng một bức cơm với cá thì đủ no, uống chút trà đủ giải khát, mặc vóc bằng y-phục vải-bố đủ ấm thân. Nào thầy có ép phải những hàng khống ăn cao-lương mỉ-vị, ngựa bảo xe to, y phục lụa-là dầu? Vì cuộc lý-tài chung mà ta phải thi hành chủ-nghĩa tiết-kiệm chớ. Ở đời ai lại không ưa-ham sung-sướng, song trước khi muốn sung-sướng phải lượng sức mình đã. Nếu cả một dân-tộc đều chú-hướng về cuộc tiên-phi xa-hoa, không còn ai coi sự tiết-kiệm là cần, thì nẻo lý-tài trong xã-hội càng suy-đồn; thì nền phú-thứ của nước-nhà cũng nhơn đó mà ngừa nghiên. Ai là người biết rõ trách-nhậm làm dân, nên ăn-cần cho lắm.

C. M. C.

Thơ tín

Nem hỏi lá đề nào thơm

Bởi phải bịnh lồng phổi (*bronchite*), nên ngày lễ em chẳng được về, vào nằm dưỡng bịnh tại nhà thương Chợ-Rẫy (Cholon). Em nằm chung một Pavillon với chị Đ...thị-T... Em cũng chỉ coi nhiên không phải là t ân thích chi cho lắm, nhưng mà học một trường, nên cũng gọi là bạn đồng-song vậy.

Chúa-nhựt tuần rồi, nhằm bữa 19 Décembre lúc nửa đêm, em nghe người bệnh của chị có tiếng nói cười inh-ỏi. Bởi phận gái khuê-môn bất-xuất, em chẳng dám ra khỏi phòng, dựa tai nơi thành cửa sổ nghe thử việc chi : «Lộng rồi! Quá lắm ! » Một chập lâu lại có tiếng người trả lời rằng: «Tao làm chi mặt tao, thằng cáo nhỏ đến, tao « *xin-ăn-lên* », hi đuổi hết cho biết chừng.

Sáng ra nghe kể nói qua người nói lại rằng : « Chị Đ... thị - T... nữ học-sanh vẫy vự nọ nọ với một cậu giúp việc tại nhà-thương!

.....

Ôi! em bịnh mấy ngày mà phải nhứt mình, chịu thói đà không nỗi với miệng cha khách đã dự-thính cái tấn tuồng trong lúc đêm hôm Ôi! em nghe cái tiếng « Học trò nữ-học quá rồi!... » em muốn điếc tai bưng óc muốn trốn cho khỏi phòng, nhưng bịnh hỏi chưa thuyên, sợ e trở lại. Em buồn biết, lấy cỉ i cân, biết cùng ai tỏ vẻ nên mượn chéo giấy bảo chương vẽ bày mọi nỗi, lìm cây đuốc soi chung, e 5 mong chị em, nhứt là bạn nữ-sĩ mình, lấy đấy làm gương, kẻo tránh chẳng khỏi tiếng đời rằng :

« Nem hỏi lá đề nào thơm »
Nữ-sĩ, MỸ-Ngọc

Cùng cô Mỹ-Ngọc

Thưa cô : Tôi đọc suốt bài của cô, làm cho tôi phải ngăn người ra, tại sao? Ấy là tôi có một người em cũng học nơi trường Nữ-học.

Thưa cô : « Nem hỏi lá đề nào thơm », thật là đáng phục thay cho lời nói, có vì tiếng xấu chung mà phải mượn tờ báo đặng tỏ bày lẫm lòng uất-ức. Đáng kính cái đạ thương bạn chạ có bởi sự cầu « hồ Phù-qui, xấu Trí-viễn ». Còn tôi đây, vì em tôi cũng chung học cùng cô, và cô Đ... thị - T... mà cô Đ... thị... T... lại làm đều càng đỏ như thế, có lẽ khi em tôi ra đường người b ết nó là nữ-học-sanh lại không nói chung rằng cũng mộ loại bướm-bông đó vậy. Thưa cô, tuy nhiên là mia sâu có đốt, nhưng ma trăm sao cho khỏi cái miệng đời mai mỉa. Nếu đem câu « GÁI NỮ HỌC QUÁ RỒI » mà suy, thì tôi [illegible] giận ai lắm lấy ; giận ai ? ? Tôi xin hỏi lo lắn rằng: « *giận đứa nơi học ép lầu* ». Nhưng giận rồi lại ngẫm « *trăng treo ai dám đánh đường* », cái nỗi giận kia phút đã tan biết.

Đã biết hễ trai thì ấy gái sao lại chẳng lòi trên ghẹo, sao chẳng đùng-đùng tranh trăm, nhưng ai nói chi miệng ai mình cứ giữ lòng dinh đá sắt, đành chịu làm thinh, thì còn ai mà dám làm thói ở-ác hồn-hậu bao giờ. Chỉ ư người vừa giữ tiếng xa gần, thì nết mật đã tưới cười hòa hỏ ; vậy bảo sao mà người chẳng tưởng mình đã đẹp đã hoan-nghinh chăng [illegible] nguyệt kia? [illegible] học thì chẳng nói nữ, [illegible] mình đã có đủ sẵng học-thức, dư ức chết trong cần nào, mà lại làm đều trái hẳn, mất nết như thế thì còn ai mà tôn trọng phẩm-giá mình, còn ai mà hoan-nghinh cái nền phong-hoá của mình cang sựng sựng bởi đây công kho nhọc của quan thuộc địa thương thơ cựu Toàn-quyền Đông-pháp Albert Sarraut? Nếu mình không lòng can đảm mà chống cự với tấm lòng dục-vọng của mình thì mình tránh sao cho khỏi đông mặt vai trong tấn tuồng « Nem hỏi lá đề nào thơm ».

Phận mình là gái đang tập việc bút nghiên, đã mài lấy ăn-cần nữ-hạnh, chẳng may mà gặp cơn mưa nắng thình-lình như thế, phải xa học đường mà đường bịnh thì nên lo cho càng bình mau thuyên, chớ vương mang cả lấy sợi tơ tình, đã chẳng chi gọi là xứng đáng, mà lại làm cho cả bạn đồng-song phải mang lấy tiếng tăm, thì còn mặt mũi nào ngó ngay người trong kẻ gặp gỡ. Tiện đây tôi xin tỏ cùng cô lời nầy: «Cô chớ vì một con sâu mà đốc rụi cả một cây, ai quấy nhiễu ai, có cứ giữ bổn-phận đi mài đường ngay nẻo thẳng trôi thay động quyền tiếng kêu của quan vô-lợi, mà e phải lụy phẩm-giá chung là khác.

LÂM-THANH-TƯỜNG

Con nít đi học không được xin các quan Hội-đồng quản hạt tình giùm cho

Mấy năm trước, bất hạng là ngày tháng nào, (lúc ra hết tháng hết trường và ngày lễ nghỉ) con nít chưa biết chữ đến trường học, thầy giáo cũng lãnh dạy hết, đay cách hai ba năm nay, qué tháng Septembre, con nít chưa biết chữ đến trường học, thầy giáo không dám lãnh. Thầy giáo nói: « bởi có « tờ chấu-tri quan Thống-đốc Nam-kỳ, đay « mấy thầy-giáo Thống-đốc lãnh học trẻ « chưa biết chữ vào học quá ngày đinh, vì « sợ mấy đứa không biết chữ vô học, thầy « giáo phải ngưng mấy đứa biết chữ lại, mà « đay chúng nó, buộc mấy đứa biết chữ « phải ngồi không chơi hết mấy ngày giờ vô « ích. Định như vậy, thì con nít vô học « một lược với nhau, thầy giáo đã khỏi tốn « công mà học, trò lại đồng sức đã day. » Y quan tiếp tiếp thầy, thật là lo cho thầy và trẻ nhỏ châu-tri. Không ai cho đám phần nhơn chi nữa. Nhưng xét lại cho kỹ, thì tôi nghiệp cho con nít nhà nghèo lắm vì đáng September tựu-trường, thì nhằm tháng tam annam, lúc ấy các nhà làm ruộng đương lo cày cấy, ai có con nít từ bậy lên tuổi sắp lớn, cũng để nó ở nhà giúp đỡ công việc : hoặc đứa giữ em coi nhà, hoặc đứa đem cơm đứng trực vườn vườn... Dầu cho nhà có ăn cũng vậy, chẳng lựa là nhà nghèo, phải lấy sự ruộng nương làm gốc, rồi sau mới tính đến việc học. Chẳng mảng mùa cấy rồi được rảnh rang thong thả, (tứ nhằm tháng Novembre và Décembre), dắc con đến trường xin cho vô học, thì thầy giáo không dám lãnh (sợ bị quở trách) phải dắc con trở về. Bay giờ biết tính cho con đi học ở đâu, trường hợp thì không có, (nhà nước cấm may thầy miệc vườn không cho dạy), nếu có người nào lên lúc đay, tai cho con học phải tốn tiền (mà nghèo có tiền đâu mà học đây). Lấy lẽ đó đi cho qua đến tháng «septembre» nhằm lúc, (ta tháng tựu trường công), rồi cũng mắc cái cảnh đó mùa cấy như năm trước, lẽ ra năm nầy qua năm kia, cứ như vậy mãi, đi học không được, ăn lên phải chịu làm một người dốt cái trong xã-hội, thì chẳng là tánh lắm. Thau ôi! Con ai ngày ngày đinh mà con nít nhà nghèo phải chịu dốt, làm cho mọ ai chẳng đau lòng, nhưng mà biết sao? Lịnh trên đã sắp đặt xong rồi, kẻ dưới có đâu dám bai-bố.

Nay các quan Hội-đồng quản-hạt mới ra thọ-lãnh trả-lời, bổ-nhậm lớn của quê-nương ta, xin các quan nên đoái tưởng con nhà nghèo ma lo giùm làm sao cho chúng nó đi học được thông-thả như mấy năm trước, (chẳng sang trong lúc tựu-trường, tháng sau vô học cũng được). Để biết rằng : chung nó vô học như vậy, thì cũng thất công cho thầy giáo một chút, song không đen nói chi, (cái đau lắm, thầy phải chịu thương chịu khó), thầy giáo cứ con tiếc « chương-trình nhà-nước » ma cho bai vô và cất nghĩa cho mấy đứa biết đọc biết viết, con mấy đứa mới vô chưa biết chữ, thì thầy giáo phong vô hay là biểu chúng nó mua lấy vần A.B.C. của ông Ngô-ta-ngọc-Ân và của M. Bùi-quang-tiếu, nhằm lúc thầy và anh em bạn nghỉ gần bên nhà, [illegible] mà học cũng được vậy, (no học như vậy có khi nó nong chí mà học nữa, [illegible] cũng cu) rồi đến mỗi chiều, thầy giáo [illegible] mà lấy mà đọc bài chung nó, cứng mà quan-đốc có ở xét trường thì cũng có kêu tên mà chứa mấy đứa nầy vô học, [illegible] bài đều cũng nhớ.

Lấy cái thế thì con nít nhà nghèo khó, [illegible] mà nhà cho rồi, đều đi học [illegible] chẳng con chủ nào thay [illegible] xin các quan Hội-đồng quản-hạt [illegible] chớ.

THƯỢNG-TÂN-THỊ

Cách làm bạn người quân-tử và đứa tiểu-nhân khác xa nhau lắm: một đàng thì giao lạt như nước, một đàng lại giao ngọt như đường. Nhưng tánh nước hằng không đổi, chất đường thường phải giới. Mới nói đây lại đổi đó, mối thương rồi lại ghét, mới thân rồi lại sơ. Miệng là cỏ lợi thì thân, mất lợi thì lìa..... Hỏi ôi! Thói đời vẫn vậy!

Đ.

Luân-lý học
(La morale)

Sự hữu-ích của cái luân-lý
(Utilité de la morale)
(xin xem số 36 trước)
(Tiếp theo)

Nếu vậy luân-lý ích là đường nào, nhứt là cho bực giáo-sư. Các cái lý-dụng cũng đều đỏ vẻ đó.

Lời dị-luận của ông Pascal — Vậy mà ông Pascal có dị-luận rằng : « Cái thiện-tâm đay đặng sao? Khoa học đạo-đức ích gì đâu? Đã hay rằng [illegible] lý giỏi đường đủ làm bực lương-sư học tu-từ (Rhétorique) không đủ lẫm bực năng-ngôn (éloquence) cho nên cái luân-lý-học đâu cho không khéo thể nào cũng không bằng lòng đốc-nguyện là cái có giá-trị mà thôi ».

Ông lại rằng : « chánh đạo-đức cũng không cần khoa luân-lý-học » nghĩa là nhờ cái đức-sáng tự nhiên, và cái chí-thiện cũng đủ làm người lành chớ không phải học luân-lý, cho giỏi đều là làm đặng lành hết.

Lời đáp, cũng khai ngay. — Chịu rằng có kẻ nói luân-lý giỏi lẫm mà không bao giờ giữ-gìn theo luân-lý ; đứa nọ kia mà biết theo lẽ phải thì còn hơn kẻ nói luân-lý lão-thành như vậy. Tuy-nhiên ! Song nghĩ cho kỹ thì không khó gì mà bảo-chứng cho luân-lý-học là hữu-ích.

Luân-lý-học không thay cho cái thánh-ý đặng. Vì như hai người kia cũng có cái thánh-ý, song một người làm thì làm chớ không rõ chi cho lắm, như đứa ngu lóc thịt nuôi mẹ) còn một người đã có cái thánh ý như người, mà còn biết minh làm phải là tại cái [illegible] sao rằng phải, sao rằng quấy. Vì trong hai người ấy chắt là người sau có giá-trị hơn. Mỗi khoa-học nào cái bổn-nguyên của nó cũng là có ích, như vậy khoa luân-lý lẽ nào mà không ích. Ở đời chẳng có chi mà ta cần phải hiểu cho thấu hơn là luân-lý-học.

Cái đức-sáng tự nhiên của con người thường hay chấp-phóa lầm. (Lời ông Guizot.)

Nhiều người vẫn bằng lòng rằng con người sanh ra có cái tánh-lành, cái đức sáng, vậy thì đủ. Mà cái đức sáng hay chấp-phóa lầm. Cần khiếp phải luận-nguyên-nhân (tu-đạo) mới gọi rằng đạy, vì trong đời hay có nhiều việc làm con người nghĩ-ngợi ngai-ngại không chắt đâu là bổn phải, đáng lành.

Mỗi ai ở đời tự nhiên trong lòng cũng biết minh có phận sự, nghĩa là biết cái chi là phải lẫm, cái chi là không phải lẫm. Biết thì biết vậy chớ không rõ chi là trung, chi là đung. Cái đó mới là khó! Ông Guizot lại nói: Trông buổi loạn-ly biết ra mà làm phận người thì dễ, còn biết đâu là phận khó. *Lorinéi ký hay thay!*

H. K. (D'après H. Marion Page 11-13).

Về phần thưởng các bạn đọc báo

Chúng tôi mới tiếp đặng sổ học của ông Đoàn-văn Phú, ở Long-hồ (Vinh-long) gởi đến mua giùm một năm Nông-cổ Mín-Đàm, và ông có chỉ gởi món đồ thưởng, *là một hộp bao thơ*. Vậy chúng tôi cảm ơn ông và gởi hộp bao thơ tặng ông, y lời hứa.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM.

CÔNG-VĂN

Vì lời nghị định quan Thống-đốc Nam-kỳ, ngày 12 Décembre 1922 : Nguyễn-văn Tiếng N° m^le 589 được cấp bằng làm cai-tổng hạng ba Phong-phú, tỉnh Mỹ-tho thế cho thầy cai-tổng Nguyễn-đăng-Long xin thôi.

Có lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 30 Décembre 1922 ; qui ông: Trần-văn-Tấn, Tạ-trung-Cang, Đặng-ngọc-Chấn và Nguyễn-văn-Sửu đều đặng thăng chức Thừa-biện hạng ba thuộc ngạch Nam-kỳ.

Có lời nghị quan đầu hội công-đồng Thành phố Saigon ngày 27 Décembre 1922.

Thăng chức chánh Thừa biện hạng nhì

Ông Nguyễn-ngọc-Ân, Thừa - biện hạng nhứt.

Thăng chức chánh thư ký hạng nhứt

Ông Nguyễn-văn-Qui, chánh thơ-ký hạng nhì.

Thăng chức thơ-ký hạng nhứt

Huỳnh-hữu-Minh, thơ-ký hạng nhì.

Thăng chức thơ-ký hậu bổ hạng nhì

Qui ông: Nguyễn-đăng-Giàu, thơ-ký hậu bổ hạng ba.
Trần-văn-Lưu, id
Thăng chức thơ-ký hậu bổ hạng ba
Qui ông Trần-văn-Trí thơ-ký học tập, Lê-v-Mỹ, id Đỗ-v-Ninh, id
Phạm-v-Thung, id Hồ-v-Diêu, id

Saigon tân-văn

Thêm một. — Do điển-tín thành Paris ngày 24 Décembre 1922, ông Nguyễn-khắc-Vệ lưỡng luật khoa tấn sĩ đặng hồi làm quan tòa tùng-sự tại tòa trên Saigon.

☆☆

Vụ báo Argus Indochinois (Đông-pháp minh trí).

Lúc quan Toàn-quyền Baudoin đi ngan gian (stand) của báo Argus, linh cảnh-sát lấm giấy bắt những tờ báo có vẽ hình của ông Clémenti trần thiết nơi ấy, và lập kết-chứng về chỉ-đụ ngày 30 Décembre 1898, tương-quang với những sách-vở ấn-hành có ý vô-lễ. Lúc ấy ông Clémenti lại điên-động nói người mà là cách trào lòng (nói lấy) rằng : « Tổng-thống van tuế ». Liền đó có M. Leccear, là cảnh-trưởng, mời ông Clémenti ninh ma đi.

(Vụ xâm phạm quyền tự-do báo-giới này, ông Clémenti chẳng phục, đã có báo France Indochine kêu nài, và Hội báo-chương Nam-kỳ cang-dự).

Qui Thể quan Toàn-quyền

Đọc giấy thép Hanoi ngày 29 Décembre 1922 cho hay rằng có tin ở Colombo, hồi qui thể quan Toàn-quyền Long có mỏi thuyền-giảm, ngài hầu đến kỳ mạnh lại.

Quân ăn-cắp báo là quân không lương-tâm, có tội với Xã-hội, sống vô-ích cho đời, thát đáu-thai súc vật

Đông-pháp thời sự

(Chronique de l'Indochine)

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ sáu 5 Janvier 1923

Kho Nhà-nước	7f.45
Ngân-hàng Đông-Pháp	7 50
Ngân-hàng Banque Française	7 45
Ngân-hàng Chartered	7 45

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là.

Vinhlong	4 70	tới	4 80
Gocong	4 85	»	4 90
Baixau	4 90	»	5 00
Baclieu	5 00	»	5.15
Nam-vian	4 30	»	4 40
Giá thường bực trung	4 74	»	4 85

Giành chi một nải chuối xanh ?

Saigon. — Tối bữa lễ Sanh-nhựt, trong nhà thờ Tân-định, các bồn đạo ai nấy đều rập một ý một lòng vui mừng chúa cứu thế ra đời ; Đức-Mẹ bảy điểm ở trong kinh Sấm ; nhưng có hốn nằm cậu chẳng chung vui cùng người, lại xảm-xí chỉ chọt một chị con non trí đương tưởng tượng cái cửa lên Thiên-đàng, hồi lâu ra khỏi nhà thờ, cùng nhau bàn luận. Kẻ rằng cứa MOI, người nói của TÔI phút chút nghe một cậu hoát to lên rằng : « Đ... m... cái Sàigòn nghĩ cho vợ ông quan bầy quả chưng chưng tao còn chẳng ghê thay.» Giựt lới, roi gân bỏ vô tính kia bỗ vãi. Ôi ! chẳng có chá mặc đỡ ka-ki lại sắm sửa gần mới vẻ tốt Bờ-Đề, chưng mới là dành chiến.

Ghê quá, chí mà Sỉ nhục vậy nà??

Thiên hạ đồn....

Tên K... là hung-phạm giết ông bác-vật Còn tại Bacliêu ngày nọ, cái bi-kịch nầy ai ai cũng còn nhớ cả. Lâu nay trẻ-ấn, đồ là tên K... ha-thần, nghe rằng linh kín mới bắt đặng tên K... tại Bạchgiá giết vệ Bac liêu đã tổng giam rồi. Nếu quả như lời đồn-đãi nầy thì quan chánh sở mật-thám M. *Arnoux* rất đại tài, lẽ khi lâu nay miệng người đều đị nghị rằng: tang giết ông bác-vật Còn đã sở sớ chẳng rõ tai cớ nào trẻ-ấn, chẳng lẽ một mình tên K... mà giết động ông bác-vật Còn, hoặc là có ai thù oán với ông bác-vật Còn cậy thế lực đồng tiền xúi tên K... ám-hại, chắc là còn nhiều người cang phạm về vụ nầy. Nếu bắt đặng tên K... Ấy, bừng gốc thì phải đốn chồi. Xin quan chưởng-lý đề-binh Đông-Pháp M. *Lafontan de Goth* ghé mắt vào vụ nầy, xin quan *chánh điền-án* Bacliêu ấy hết tài-lực, tra cho ra hết những *bọn cang phạm* vào *vụ sát nhơn* nầy, trước ông bác-vật Còn đặng vui lòng nơi âm-cảnh, sau lộng dân thấy đức kính phục tuệt cùng bình của Chánh-phủ.

☆☆

Trần Bá Bà-rịa có một thầy cai tổng, hay ăn-ở lộng minh và buộc làng xóm đều phải bồn « *ông* », muốn xin chức huyện nhơn. Đã ghe phen hàng lân thế nầy, cách kia đặng toại lòng hằng, mà các quan chủ tỉnh Bà-rịa biết lắng là tay gian hùng nên không cho giấy tốt. Nên quan chánh chủ tỉnh Benoyton nghe hằng, không xét tiền nhựt của hàng xấu dương nào mà giúp lời với Chánh-Phủ thì tội nghiệp cho dân ngu Bà-rịa lắm. Song bổn quan chẳng biết quan Nguyên-soái Nam-kỳ là một vị thương minh quan, nên bổn quan xin: nếu cai tổng ấy có nài nỉ thì quan Nguyên soái cho người đọ coi tánh tình hằng sao. Đây nói sơ it lời; kỳ sau bổn quan nói hết cũng chuyện cai tổng ấy hiếp đáp dân xử đo thế nào cho chư khán quan rõ hằng là ai.

B. Q.

HÌ-TÍN

Mới có lời ngọ quan Thống-đốc Nam-kỳ, ngày 12 Décembre 1922, cấp-bằng cho thầy Nguyễn-văn-Tiếng, lên chức cai-tổng thế thầy cai Nguyễn-đăng-Long, từ chức.

Đặng tin nầy, tôi xin lấy phần riêng tôi mà mừng cho cố-giao Nguyễn-đăng-Tiếng và chúc cho bạn càng ngày lước lộc cao thăng.

Tệ-hữu, CAO-HẢI-ĐỀ.

LÒ-TIÊN

Lò-tiên nghĩa là dầu Essence de Menthe tốt như vả rẻ nhứt trong cõi Đông-Pháp Giá bán lẻ hai cắt một tạ.

HÃO-VÌNH Cie

56 Boulevard Bonnard, Saigon

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Soi gương mới rõ mặt mình (1)

(Tiếp theo)

Thấm-thoát ngày qua tháng lại, đất người đã được hai năm, chàng bao nhiêu tiền cũng hết, còn chi hồng gửi về cho mẹ già nuôi bữa.

Than ôi ! Vì sắc lịch mà chàng phải tối mất lương-tâm, bao nhiêu nợ-nần của chàng cũng chỉ vì quá yêu mê vẻ phấn lần son, ngạo mi phụng nhãn, nhưng chàng nào kể, miếng cho mình mai vốc liễu sao đặng tươi cười.

Chẳng đè ngự một ngày một thêm, lúc bấy giờ người đời thời có chớ kẻ cho mượn vốn không, tùng thế phải đem đồ cầm thế. Thấy tình cảnh khó-khăn như vậy rồi, khách chung-tình liếc mắt sắc lạng, tơ tình lần lơi dần. Xưa ngồi đầu cũng chẳng khỏi vóc liễu dựa gan, mà hồng kề cận, coi nói cười kun hít, lúc nghiên ngửa ấ-lơi; đến nay... Ôi ! chàng nghĩ thêm buồn lòng não ấy. Trách thay tình duyên trào chác đổi đời !

Một buổi trưa kia, Hữu-Ân đi làm về, từ ngoài cửa bước vào, thấy nhà cửa rát-rén um-sùm, dòm chẳng thấy ai, lần-lần ra sau : bếp-núc lanh lanh, vắng-hoe lửa cỉ, bèn kêu : Mình ôi ! .. Mình !! .. nào thấy « mình » đâu ! liền trở vô buồng, giở rương ra mới hay..... ấy là tình-nhân đã ôm cầm qua biệt rồi vậy.

Cuộc đổ-đang như vậy rồi, hồi-tưởng biết nghĩ làm sao ! Trót vì tay đã nhúm chàm, nay ăn năn cũng muộn. Trời ơi ! đầu nầy nọ, đầu kia nọ ! hai chục,... ba chục, chiếu nay đúng kỳ, chiều mai đây thăng, họ lại đòi ; tiền bạc đâu mà trả cho yên !!.. Thế nào cho thể nầy ta biết liệu sao xong ? Chết đi !!

Mang đương lo nghĩ, ngồi tình tới suy lui, chợt có người bước vào trao một bức thư, liền lật đật mở ra xem.

Thơ rằng :

Con yêu-dấu.

Con ơi, Mẹ, vợ và em con ở nhà hết lòng trông đợi tin con quá đỗi, gởi lên đã hai kỳ rồi thơ cho con rồi, mà cũng chẳng thấy hồi-âm, chẳng biết sự hung kiết thế nào mà bặt tin nhàn cả. Mẹ có nghe rằng : con lên làm sếp được ít tháng đã đổi lòng, chơi bời phóng-túng lại còn kiếm gái nhơn sắc về làm vợ, dam lòng phụ thầy vợ nhà, nên chi trước kia con năng nâng quyết một chẳng không cùng nàng vui đạo vợ chồng. Con ơi, mới ngày nào đây, mẹ vì già nên năng bịnh hoạn, mà nếu chẳng nhờ vợ da đen mới sớm của con đây hết lòng nuôi dưỡng, sâm-sâi chạy thuốc men cho mẹ, thời biết mẹ có đăng sống chăng ? Giờ như thế trường khi it có ! Thôi ít hàng cho con rõ, ăn năn nghĩ lại kẻo hại về sau.

Mẹ yêu-dấu của con.

Hữu-Ân xem rồi bức thơ, chan hòa giọt lụy, ngẫn-ngơ như dại như điên, nửa phần nửa tài. Nghĩ đến chúng nào sang ngăm-ngăm lang-sa lại giọt thảm. Buột chẳng thấu mà quận đau, gan không dám mà bảo-bọt, liền ngã xuống giường nằm vùi bỗ cơm bỏ cháo. Chẳng mấy ngày chàng mang bịnh ; mà thầm thay, nào ai là người cùng nhau chung gối giấc đêm, thế mà con hạc biền, dám một lòng vào tử ra sanh, đã vàng quyết phong-ba cũng quyết ; Đến nay lại để một mình trần trọc. Thà là vàng thành đá, bạc hóa chì rồi.

Chàng nằy giờ đã chán ngán ; vì quá sầu lòng nên bịnh lâu ngày chẳng thấy giảm thuyên, sở làm cũng mất, phần hồi tình chạnh lòng nhớ đến mẹ già, nghĩ lại thương vợ nhà bấy lâu cực khổ, nên vội vàng thâu xếp đồ-đạc mới định trở về.....

Ngày về đến nhà, nhìn trước sau : một cảnh gia-đình đìu-hiu quanh quẽ, mẹ già ngồi một chỗ, em gái đã vin chữ vu-qui ; duy còn có một ai kia — chính là vợ thật của chàng phải ngày xưa khinh-rẻ, nay ra vào quản-cố.

Tôi nghĩ chàng, nhình không nhớ mất, nói chẳng ra lời. Nghĩ phận nàng chẳng nào, bao nhiêu tấm lòng ghét-vơ rẽ-ráng năm xưa, nay đã lất tấm cầm-tinh rất sâu xa thâm-thúy. Đoàn bước lại gần vịn vai nàng, tay gạt nước mắt, miệng gượng cười mà rằng ;

« Hôm nay mới rõ tình đời,

Bởi mê sắc nước hương trời lụy thân »

Lẽ thì ta nên xử lấy ta cho rõ một kiếp, đền thừa tội con cái lời cha mẹ, và rửa hờn cho nàng bấy nay chịu phải tình chồng phụ bạc, trôi mấy năm hương lửa hân-hoi.

Nói đến đây, chàng cảm gỡ giọt lụy chảy.....

Nói đến đây, chàng cảm gỡ giọt lụy chảy ....., liền nói tiếp : — song, nếu hay rằng bấy lâu vì ta mà nàng phải luân chìu phận kép duyên đơn, nàm cảnh chiếc bóng, thời nay ta phải đối với nàng làm sao đặng bồi đắp nỗi đăng cay ngày nọ !

Kim-Chi thấy chàng biết lỗi, nay nghĩ lại thương thường đến vợ nhà, nên cũng động lòng ảnh chàng rơi luy :

— Cho hay nay dầu chàng nghĩ lại, đã lòng thương đến phải hơn, ấy cũng may đấy ; chớ thiếp cũng biết : thiếp mà sánh lứa hiệp đôi với chàng — nên chàng ấy chẳng qua duyên trời khiến định, may đặng cùng nhau gặp gỡ đó thôi, dễ chắc được rằng chàng thiếp ba-sanh duyên nợ, hay nặng nghĩa xích-thằng chỉ ? — hà

(1) Xem báo số 35.

Lời khách qua đường

(Propos d'un passant)

Lễ Sanh-nhựt rồi, tôi thừa cơn rảnh, lên Sàigon trước viếng thân-nhân, sau mua đồ dùng luôn thể. Tôi vẫn có nghe, tại đường d'Espagne nos 172-174, có nhà hàng ĐÔNG-PHÁP LỮ-QUÁN của M. Lý-kỳ Quân, là người đồng-bang ta mới lập, nên có ý đến đó ở thử một chuyến, coi ra thế nào. Chừng tôi đến, vừa ghé vào, thì đã có người trong nhà-hàng ra rước đồ hành-lý ; tôi vào trong liền có một thầy ăn-mặc trang-hoàn, tiếp chào cách trang-nhã, hỏi tôi lấy phòng hàng mấy, rồi hỏi người nhà đem đồ hành-lý cha tôi mà an trí và mời tôi đi nghỉ.

Xem lại thì phòng-vi rộng-rãi, mùng, mền, gương toàn là đồ mới tinh-hảo, bốn bề có cửa rộng, hơi gió rong tối ngày, mát mẻ lắm. Trên lầu có nhà tắm, sạm sửa phân biệt không lộn xộn, cách vừa một thì mỗi phòng đều có vòi-nước (robinet) dưới có chậu bằng đá trắng, đồng đinh vào vách, chớ không để thao như các nơi, hành-khách hay dùng bồn tạp... mà hại sự vệ sanh. Vả từng dưới lại có nấu cơm annam, mỗi ngày đều đổi món ăn, ai kén ăn cách mấy cũng không chán, vì chủ-nhân có mướn đầu bếp nấu ăn theo ta thiệt khéo, mà ai muốn ăn dầm đồ tây, cho hay trước, chàng có. Nói qua việc kẻ hữu-hạ, thì sai mượn rất dễ, ăn nói có lễ nghi. Ai đi có gia-tiền muốn ăn riêng trên phòng cũng đặng.

Tôi ở tại đó trọn ba ngày, mỗi việc đều đặng toại lòng, nhứt ở nhà tôi vậy. Nay về nhà, thầm khen M. Lý-kỳ-Quân là người biết lo làm ăn, lập Lữ-quán tranh mối lợi với khách ngoại-bang, lại cách sắp đặt rất có thứ tự.

Vậy đồng-bang trong lục-châu, vị nào có đi Sàigon nên ghé nghỉ tại « Đông-Pháp lữ-quán » trước giúp nhau cho nên việc, sau ắt sẽ toại ký sở-nguyện vì ở đời ai ai cũng đều biết « NHƯ SANH QUÍ THÍCH CHI ».

Vinhlong, HỒ VĂN-HỚN.

Phần thưởng các bạn đọc báo

Kể từ 1er janvier 1923, bổn-báo sắp đặc một phần thưởng riêng cho những vị nào có công gởi đến mua giùm một năm « Nông-Cổ Mín-Đàm ».

Vậy khi vị nào có lòng tốt mua báo giùm, lúc viết thơ và mandat xin hãy nhớ, để chỗ ở mình cho rõ và cho môn đồ nào mình muốn, thì toà soạn sẽ gởi đến cho liền. các môn đồ đề thưởng là : *một cái dao nhỏ, một hộp bao lửa, một bộ nút mãn sết, một fancol, một cặp manchette, một cái khăn lông lau mặt, một đôi vớ*, và nhiều môn đồ khác kể tên không xiết, giá mỗi môn từ 0p. 50 sắp lên.

Thơ và mandat mua báo, cử gởi ngay cho :

M. Gérant du Journal Nông-Cổ Mín-Đàm, 82 rue Pellerin Saigon.

Mua báo trả phần hàng

Muốn cho bổ-báo đặng rãi khắp nơi, bổn-báo định bán góp, giúp các vị không dư sức có lòng độc giả tử Nông-Cổ Mín-Đàm dùng tiện mà mua đọc.

Vậy khi viết thơ mua báo hãy đính số bạc góp tháng đầu là 1 p. 00 thôi, lần lần trả liền cho đến gửi số bạc trọn năm.

N. C. M. Đ.

Văn-uyển

Đồn Vĩnh-Tông, hạt Vĩnh-long hiện nay, chỉ còn nền đất, cỏ mọc giây leo, xung quanh còn đốt chôm cây cỗ, nền đã lở, dựa mé sông đất cũng lở, chỗ sục chỗ trồi, giòng nước lớn đến lộn lui, trên thì sấp mục-đồng than lạnh lẽo vì trời đông, ngoài nội, kẻ nhà nông phiền vì lúa chỗ hư chỗ tốt, dế, lau, xơ-xát, khách du trông thấy, chứa chan nỗi cảm hoài.

« Đồn cũ còn roi tích Vĩnh-Tông,
Cơ đồ dễ lại tan thương điên-đảo lòng !
Đất hòn mưa nắng nhăn-nhó mặt !
Nước bận tan thương điên-đảo lòng !
Sấp mục ngồi than cơn ấm-lạnh !
Thằng nông đứng khóc lúc hưng-vong !
Ngành trông chỉnh thấy chôn bông đế.
Phưởng-phất chiều như sự tuyết đông ! »

Mỹ-Hưng K.-H.

Thơ cảm của ông Cai Tổng Phan-văn-Thơ

Vương-Tường thất lũng

Đèn rồng gan tấc mấy trời đông,
Tay áo nâng cành nước mắt đầy.
Xuân lại hiếng nhìn hoè rõ nhuy,
Thu tàn thẹn thấy liễu chiều mây.
Trường loan lạnh-lẽo hồn hồ vắn,
Cầu Thước mơ màng chiếc nhạn bay.
Thương vì hồng nhan đơn khéo rối !
Cát-đằng nhờ gió, những ai vay ?

Thuyện vu hòa thân

Hán-Hồ tức thuở đình thông-gia,
Trổ nhi thế sống nghĩa đẳng hòa.
Tần-Tần dươn kia thâu li-sứ,
Bắc-Nam lê cũ xếp cang-qua.
Hồ Trần dương chước nhìn con trẻ,
Gái Lữ gieo thơ giữ tuổi già.
Thiên-tử khẳng-hay thông cựu-ước,
Mỗi lòi ân hậu, hiến thư-xa.

Đề dụ Vương-Tường giá Hồ

Hán-Hồ nhằng muốn yen trăm đàng,
Hà trầm riêng tự cỏ phụ nàng.
Bắc quốc tuy rằng ngoài dị tục,
Vương-đình song cũng một thiên-phương.
Ở đây hanh thấm nên mai lại,
Về đấy sen tàn, xuân cỏ hương.
Hơn thiệt thôi đừng ân oán nữa,
Trở ngày y chẩm lại nhường.

Vương-Tường bái yết

Từ năng khôn chiếu mang quân vương,
Quân quân thêm đau nỗi đoạn trường !
Lòm-khòm cui đầu ngoài bệ ngọc,
Thơn thơn ra mắt trước nhà vàng.
Mặt hoa dưới dươi dường đeo tuyết,
Mày liễu dàu dàu tự ủ sương.
Hang thẳm phen ni xuân nỡ phụ,
Lòng qui song bậy hướng về quương.

Dung mạo Vương-Tường

Một vẻ xem là một vẻ nồng,
Gương trời khôn dấu đưới mây rồng.
Mắt xuôi xuân nở hoa ngàn đóa,
Mày vấn thu treo nguyệt nửa vành.
Cá đầm nhạn sa khinh sắc nước,
Đào phai liễu ủ thẹn quốc hồng.
Chưng khi sầu tối còn dường ấy,
Hướng đương thiên-hương cách mấy trùng

Dụ văn Vương-Tường

Gót ngọc khoan khoan đạm trở giầy,
Thương ôi ! sự khéo là đường thay !
Xưa sao lại phận phải son ấy ?
Bây bỗng đem huê thẹn nguyệt nầy.
Trật tuất xuân-xanh đã mấy lẽ ?
Vào hầu các-tia được bao chầy ?
Chín lần nay đã gần gan tấc,
Tô thiệt niềm đơn tâm được hay.

Vương-Tường tự tình

Mấy đoạn xưa sau đàm giấu nào,
Sợ nơi riêng tủi bỗi chàng Mao.
Mỏi son giới đạm người vàng đỏ !!!
Phận bạc cồn cho khách mà đào !!
Đôi tâm then đeo cán nguyệt-khuyết !
Ba thu luôn chực bóng đèn xao !
Thất-dương vì chẳng soi nơi khuất.
Cỏ nội huê ngàn (hay là nhân) phận biết sao !!!

Thanh-Hưng,
LÊ-DOÃN-CUNG (Soạn).

(Còn nữa).

Cùng ông Tạ-hoà-Bình, Trần-mậu-Tông và Du-sĩ kỳ bảo số 35

Chín Cung thanh-khí lẽ xưa nay,
Cùng hướng bông tưởng phận nầy.
Bạn [illegible] nên mình không xứng phận,
Bạn [illegible] nghĩ lời, chẳng nên tài.
Đàm khuy tính phải bia tên thiếp,
Mà đến hồn thơ nhớc sức ai.
Ông cố thương, tôi xin nhân-nhủ,
Bách-tùng trông lắp chỉ làm trai.

An-thái-Đông,
TRẦN-THỊ-TÀI.

Vừa lên *ruộng* mới có thóc
Vừa *quốn bán* mới có lợi,
Vừa *tập tành nghề-nghiệp* mới khéo,
Hãy *cần học* tri mới mở mang.

BÀI DIỄN-TỪ'

của quan Thông-Đốc Nam-kỳ COGNACQ khi khai hội Quản-hạt nghị-viện

Ngày 15 novembre 1922

(tiếp theo)

Trong Nam-kỳ xưa nay vẫn đã có thí nghiệm nhiều lần mà không thành, lẽ là tại mình không được một ý, không tương tiếp, không có đủ tư-bổn, nhứt là không có người chuyên môn mà điều đình.

Song nếu muốn lập sở để lựa giống tằm và muốn cho nhơn-dân nuôi tằm có đông thì trước hết phải lo trồng giâu cho nhiều.

Phận sự của nhà-nước thì chuyên lo :

1° Khuyến dụ dân trồng giâu cho đủ dùng;

2° Chuẩn miễn thuế đất trồng giâu

3° — Lập hội cho dân bán kén cho đặng giá;

4° — Lựa giống tốt mà phát ra đề cho dân nuôi;

5° — Lập sở nuôi tằm cho dân coi mà bắt chước và dạy dân cho biết cách thức nuôi phải làm sao.

Lại cũng phải định phần thưởng hoặc danh dự hoặc bạc tiền nữa mới được.

Tôi đã có hỏi các quan Chủ-tỉnh coi có đất trồng giâu được hay không. Theo lời các quan ấy nếu chúng ta quyết chí tán thành thì ắt khai quảng cuộc trồng giâu nuôi tằm mà giúp cho nhà công nghệ bên Mẫu-quốc được.

Công việc tạo tác

Muốn khai quảng nông, công, thương chư nghiệp trong Nam-kỳ thì huê lợi sở thâu có dư được bao nhiêu phải dùng mà làm những công việc tạo tác. Khi chỉ các khoản thâu xuất trong năm 1922 tôi đã có lỏ với các ngài rằng năm tới sở huê-lợi đề thi hành chương-trình tạo tác là bao nhiêu rồi. Bây giờ tôi xin kể những việc nào mà năm tới Nam-kỳ phải lo làm trước.

Quan lộ

Trong Nam-kỳ hiện nay đường toàn hạt đã làm xong rồi hết, chỉ còn lo tu bổ hoặc lấp tầng nhựa là trải đá lạt, hết cho chắc chắn mà thay mấy cái cầu tạm.

Còn có hai việc lớn phải làm là :

1° — Bắc cái cầu Gò-dầu-hạ thuộc đường toàn hạt số 1 đặng đi ngang qua sông Vũng-gù;

2° — Đắp thêm khúc đường toàn hạt số 16 từ Hòa-bình (km. 280) xuống Camau (km. 338).

Cái cầu ngang sông Vũng-gù phải đính lại cho tới chừng nào phóng đường xe-lửa từ Sàigon lên Nam-vian rồi sẽ hay, bởi vì đường ấy tính để dùng chung một cái cầu với đường xe-lửa.

Khúc đường toàn hạt: Số 16 đó đương lo đắp. Hiện nay mùa khô thì đường đã đi tới Giarai (km. 304 được rồi.

Tuy sở toàn hạt năm nay bớt số liền dự làm đường mới, song có tính ruồn đường rừng đặng mùa khô xe hơi chạy cho được. Ruồn đường rừng thì giao cho quan Chủ-tỉnh coi. Đường ấy nhằm trong mấy tỉnh hướng đông và đề dùng mà vào lần lần trong xứ mọ.

Còn đường quản-hạt thì đường số 2 (Baria đi Xuân-lộc), số 5 (Saigon đi Gocong), số 7 (Saigon đi Travinh), số 10 (Chaudoc đi Takeo), số 12 (Saigon đi Tayninh), số 15 (Saigon đi Nhabè), số 16 (theo mà sông Cholon) đã làm rồi, duy còn lo tu bổ mà thôi.

Đường quản-hạt đương làm trong miền hướng đông là : Đường Biênhòa lên Bưđop, đường Saigon đường Giaray qua Tourane, đường Baria ra Phan-

(Coi tiếp qua trang thứ ba)

Tự-do diễn-đàn

Đã rõ tên thằng cáo gian, luật nước buộc tội nó chăng ?

(tiếp theo)

Tuần trước tôi có nói trong qui báo Nông-cổ Mín-đàm rằng tên Lê-hồng-Côn, Cựu hội-đồng địa hạt làng Hội-an biểu tên Võ-văn-Trinh viết đơn nặc danh đặng cáo gian làng sở tại rằng Hương chức làng đương kiện quan Chủ-tỉnh hat Sadéc và quan quản vì tội ăn hối lộ mà bỗ qua vụ làng kiện Ông-trưởng Châu, chệt lại, con thứ sáu của Ông-van-Quảng « vốn là bạn thiết của tên hội-đồng Lê-h. Côn » nghe phong phánh rằng nếu ai cho nhà nước vay 20 ngàn đồng sẽ đặng phong huyện hàm. Nhưng rồi, cuộc rồi lới phong phanh ấy không thiệt, có trước HÀM mà người người đều phải kêu ra là Trí huyện hà-âm. Trừ ra hương-cả Lê-thanh-Sang, và xã-trưởng Lê-văn-Dậu sợ và phạt về việc không có cấp bằng mà phải kêu là ông Hàm nên tên Ông-trưởng Châu cố oán, mới thiết đại kế cùng bạn sanh tử chi giao là Lê-hồng-Côn làm đơn gửi mà không cho quan Thanh-biện chủ tỉnh và quan Quản đến Nguyên soái Nam-kỳ.

Cho hay trời cũng sáng soi, nên cơ quang đã bại lộ, vì tên Võ-văn-Trinh cựu biện lồng đã khai hết đầu đuôi trước mặt người linh mật-thám Phan-văn-Chất, và tại nhà-việc Hội-an-đông.

Lời khai của Võ-văn-Trinh

« Nguyên ngày 15 août 1922, thầy Lê-hồng-Côn mướn tôi đi Long xuyên với Thầy. Đến Vam-Công đậu ghe chờ nước, thầy kêu tôi đến mười, biểu tôi viết một cái thơ gởi cho quan Nguyên soái. Tôi vưng lời không dám cãi, viết đơn kiện làng Hội-an đang kiện quan Tham-biện chủ-tỉnh và quan quản, vì tội ăn hối lộ của tên Ông-Châu chệt lại mà bỗ qua không cho quan kiện » Rồi thầy biểu tôi đề bao thơ gởi cho Monsieur Quan Nguyên soái Nam-kỳ Saigon; rồi thầy đi lên chợ Long xuyên mà không biết có bỏ thơ ấy cùng không.

Lời tuyên tố khai ngày.

Ngày khai
Võ-văn-Trinh ký

Tuy khai của Võ-văn-Trinh khai đầy thì đã có đăng tên Lê-hồng-Côn dùng quyền thế mình mà ép Võ-văn-Trinh làm đơn gửi đăng không cho quan tham biện chủ tỉnh M. KLEIN, và quan quản M. THÂM; cho hay hai ông thanh quan nầy chẳng hề khi nào làm cẩu ai một mấy chi, mà tên Lê-hồng-Côn vì oán ư thù bảy hương chức làng Hội-an dám nhằm mắt làm càng, coi luật nước như không. Hằng ý mình là một người đại phú-gia ở Cái-tân-thương, hễ có việc chi chẳng may cho hằng thì cứ vài tiền ra ắt trăm việc phải an hai.

Bởi thế cho nên hằng dám làm nhiều việc bỗ luật phép; kỳ sau tôi sẽ tiếp việc hằng làm đơn cho thủ ba hầu là Ngô-văn-Quí kiện làng sở tại xái bạc công nho kẻ xét thì còn nguyên không thiếu một su trước mặt cả anh hàng là Lê hồng Hưấn cai tổng đương thời.

(sau sẽ tiếp tục) *Trần-tử-Ca.*

Cái tàu thương

Đôi lời xin quan chánh sở « vệ sanh »

(Service d'Hygiène) ghé mắt

Tai Quartier Tânđịnh đường Pellerin (trong xóm) trước Institut Pasteur có tiệm bán đồ tạp vật của tên chệt « Hành » lấy rượu limonade thuốt bán không chạy.— bởi vì thuốt quá ai mua lấm rồi cũng trả lại) nó lấy ma đồ vô trộn cùng giấm cho đặng có mùi chua mà bán cho người ta, vì limonade ấy thiệt mó mùi chua sẳng giống như giấm vậy.

Nếu sự nầy nó làm dối đã đặng nơi trước mặt người thì chắc nó còn làm mạo nhiều đều khác nữa, vì tính giấm nầy nó để trước nhà, nên người người đều thấy.

Còn nó làm nhiều sự khác nữa : như là nước mắm đồ nước thêm mùi bồ-tùng, nào tương nào rượu vân vân...

Bởi vậy sau nhà nó bao tre bịch bông hết đúng để bề làm việc riêng ấy khỏi người ta thấy đặng.

Vậy xin ly « Vệ-sanh » lên lại tiệm nó thì thấy rõ sự gian dối, do-sách của nó làm mà bán cho mà Annam ta.

Việc hồi hôm quan trên đến xét có rõ chước gian dối của mấy chệt ấy rồi, miễng là tay đông đong tiền của Annam gởi thôi — mà Annam ta đâu có rõ biết, hễ không có thì phải mua mà dùng, dùng rồi thì sanh bịnh, bịnh phải đi thầy mấy chệt tham lợi như vậy mà giết mình con người chết mòn.

Đó vậy Thầy Đốc mỗi năm xuất bạc tiền biết bao nhiêu cho nhà thương thì đặng cứu chữa cho con nhà nghèo khó An nam mình bịnh hoạn, mà càng ngày bịnh càng nhiều, cũng vì mấy lên chệc bán đồ ăn uống dơ dáy độc địa nầy.

Vậy xin quan chánh ty (vệ-sanh) ghé mắt mà trừ dùm mối hại nầy cho trong xóm nhờ và răng bọn khách trà tham lợi mà thuốc lên con người vô tích.

Nguyễn-Long-Kim lai cảo.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG

(Rizeries d'Extrême-Orient)

Hội nặt danh bổn hàn 25 triệu quan tiền Langsa đều đồng tất số

ở tại SAIGON, đường Belgique, môn bài số 15. — Nhà máy xay và kho trữ ở tại CHOLON

CÓ PHỐ VÀ VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — ĐỨNG TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — CHỞ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

Trước khi bán lúa, xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu, bổn-hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — *MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN-HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HẾT.*

Phòng việc : ở tại đường Belgique, môn bài số 15.

CÓ ĐẶT HÀNG NGÀNH TẠI CẦNTHƠ — Và có lập chánh mua lúa nơi các chỗ thị-tứ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

tiết và đường Soairiêng qua Tourane.

Trong miền hướng tây thì đương làm đường Saigon xuống Soc rang, đi ngang qua Ben re, Travinh, đường Saigon đi Rachgia, đường Saigon đi Hatiên và đường Hatiên qua Rachgia.

Lại cũng còn phải lo làm cho rồi đường Saigon lên Chaudoc và Hatiện bởi vì theo bây giờ đây nếu muốn đến hai tỉnh ấy phải đi vòng lên Namvian xa lắm. Cũng phải lo đặc độ đưa qua sông Mytho và sông Ba-lai đặng ở Saigon đi Bentre cho được, chớ trong Namkỳ bây giờ tuy còn có một tỉnh Bentre xe hơi đi chưa tới mà thôi.

Công thự

Trong sổ xuất Quản-hạt năm 1923 có dự phỏng 100.000 đồng đặng tu bổ và 377.35 đồng đặng cất nhà mới thêm, còn năm nay số tiền cất nhà mới dự có 229.997 đồng.

Những nhà cửa phải cất đã có dự trong chương-trình là: cất khám đường mới và cất học đường thêm cho sở giáo-huấn.

Kinh

Sở xáng cứ việc đào kinh theo chương-trình đã định. Trong năm 1923 sở toàn-hạt Quản-hạt dự tiền cộng chung hết chừng 1.500 000 đồng.

Các ngài đọc cuốn « sách bìa xanh » thì các ngài sẽ thấy những công việc nào bây giờ đương làm. Cái kinh ớn hơn hết đương đào và chắc qua năm 1923 sẽ rồi là kinh từ Rạch-sỏi qua Hậu-giang.

Hải khẩu

Xáng vét sông Saigon, tại chỗ cạn kêu là « Banc de Corail » trong năm nay ắt sẽ hoàn thành.

Thương-khẩu Saigon đã tổ chức lại rồi. Trong năm nay có sửa mấy đều trọng hệ nầy:

1·—Mở rộng thương-khẩu ra; bây giờ thương-khẩu gồm trọn rạch Arroyo chinois kinh Doublement, kinh Dérivation, và sông Saigon xuống cho tới Cần-giờ.

2·—Chế sửa ngạch và quyền hành sở Thương-khẩu, lại cho đặc thêm chức Tổng lý Thương-khẩu.

3·—Chấn chỉ thuế chở chuyên và thuế hoa-tiêu lại có sửa sở hoa tiêu lại để tùng quyền Hội-đồng trị-sự Thương-khẩu.

Cải-lương những đều lợi ích cho xã hội

Các ngài, chúng ta đã xem xét chương-trình kinh-tế sẽ thi hành trong năm 1923 rồi. Theo chương trình ấy thì số tiền nào dự làm việc nào ắt sẽ dùng mà làm cho thành việc ấy, chớ không phải dự tiền dư thái quá, đến mãn năm mà dùng không hết, phải bỏ vào kho dự trử.

Bây giờ nói qua chương-trình cải-lương những việc lợi ích cho xã-hội, tôi chẳng muốn dấu các ngài rằng tôi sẽ xin các ngài phê nhận mấy đều tôi tính thi-hành, vì mấy đều ấy phải nhiều năm làm mới thành chớ không phải dự tiền một lần mà làm xong được. Về cuộc giáo-dục và cuộc cứu giúp xã-hội, sự tồn phí chẳng hề khi nào mà thấy kết quả liền theo được; không phải trong một năm, hoặc hai năm hay là ba năm mà đủ cho mình khai hóa trí thức của một dân-tộc làm cho dân tộc ấy chỉ-hướng về những ôn-cũi nào được; cũng như muốn cho một chủng-tộc được thân tráng lực cường há chẳng cần phải nhiều năm sao?

(*Còn nữa*)

THƯỢNG HẢI DƯỢC PHÒNG

Bd TỒNG-ĐỐC-PHƯƠNG № 25. — CHOLON

HẾT THẢY SAIGON, CHỢLỚN VÀ LỤC TỈNH MẤY TIỆM THUỐC BẮC ĐỀU CÓ BÁN

CÁO BẠCH. — *Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn* « **Con Bươm-Bướm** » *làm tin, chư quí vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn* « **Con Bươm-Bướm** » *mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại.*

HUYẾT-TRUNG-BỬU. — Trong nước thạnh suy cũng bởi tại nơi dân mạnh hay là yếu, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khí huyết làm cho cứng trong nước và bền chặc gốc lại thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gấp mà lo xét cho hết sức chẳng nên chậm trễ, phải lo vững bền khí huyết cho lắm. Mới đây trong thế giái đã mở mang, muôn việc cũng phải lấy sự chắc là gốc. Vậy thì có thứ thuốc Huyết-trung-bửu là thiệt, rất bổ huyết của tạn tâm và thêm sức mạnh trong bản thể. Cũng bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy.

Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi. Vậy uống luôn thuốc Huyết-trung-bửu nầy bảy bữa thì da thịt trở nên đỏ sắc mặt tốt tươi. Khi chưa uống thuốc nầy thì lấy kim chít trên đầu ngón tay ra máu ít nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu ra thể nào, rồi đến khi đã uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước, chít máu nhểu trên giấy thấy sắc máu trở nên đỏ tươi, còn dùng được lâu thì trở nên mập hơn khi chưa uống thuốc, còn như khi mình chưa uống thuốc đi cân thử cho biết, đến khi dùng thuốc đặng bảy ngày thì cân nặng thêm nữa cân. Còn khi chưa uống hãy cầm vật chi nặng trên một yến giơ lên thử coi sức mạnh dường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng bảy ngày lại làm y như vậy, cầm thử vật ấy dơ lên như không biết nặng. Vậy thì phải biết thuốc Huyết-trung-bửu nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.

Còn người huyết hư bước đi xa không được nửa dặm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một tháng chạy đến một dặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như ham dâm dục thái quá thì tạn thận đã kém sút, thì phần nguơn khí lạnh uống thuốc Huyết-trung-bửu sáu bảy bửa thì thêm tinh thần lại và ấm hơi tinh khí, bởi nhờ máu mà ra, hể phạt huyết kém thì tạn thận phải kém, nên uống thuốc bổ huyết ấy là uống bổ tạn thận. Vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào.

Lại còn thí nghiệm người vú ít sữa, hoặc sữa không tốt, uống thuốc nầy sáu bảy ngày thì người vú có sữa hơn ba phần khi trước và tốt: còn người đờn bà đương giáp tháng khi bầm khi dợt khi trồi khi sục làm đau bụng, hoặc ra như làm băng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết xấu trở nên đỏ tươi và đúng ngày không đau bụng, còn uống luôn mỗi tháng chẳng hề trồi sụt, những đều nói đó đều làm chứng rỏ thuốc Huyết-trung bửu thêm phần huyết rất báu là dường nào.

Thường khi con nít nó mất sữa, ngôi tiên thiên đã kém, thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến bốn năm tuổi nó chưa biết đi đứng, phải biết rỏ bịnh ấy là tại khí huyết chưa đủ, hoặc bịnh cam-tích, cũng bởi đó mà ra như con nít từ 3 tuổi đến 5 tuổi, khi nó đã ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-trung-bửu 1 muổng cà-phe mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm, thì trở nên mạnh mẽ xương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác, như khi còn nhỏ máu đều đủ đến già nó không hay đau đớn.

Còn người đờn bà huyết khí hư thì sanh ra rầu buồn lo lắng nằm ngồi không yên, tại cang hỏa hừng lên làm đau bụng và nhứt mỏi cã mình, mà uống đặng thuốc Huyết-trung-bửu thì huyết khí tốt lại, cang hỏa chẳng hừng lên và khỏe khoắn trong mình và các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.

Còn người tuổi trẻ ngôi tiên thiên và ngôi hậu thiên suy kém hoặc ham việc dâm dục, khí huyết hao kém sanh ra vàng da mặt, hay xây xẩm tối tâm, đau lưng lỏng đầu gối, tay chưn yếu đuối phải úc tạn cang và tạn thận suy kém và lưn cái óc, làm ra lở tai lùng bùng, thì phải dùng thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần no có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đó đều đặng tiêu hết.

Một người học hành kia phải bị lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng hình ốm như cây củi, như đặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh mẽ và khí huyết đầy đủ lại, và nở nang hình vóc con người rất nên xinh đẹp.

Một người già cã khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối, hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tóc xanh và râu đen lại có sức mạnh và da thịt hết dùng, thường ngày thêm sức trở già nên trẻ.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống ba lần trước khi ăn cơm nữa giờ hoặc ăn cơm rồi, mỗi lần 1 muổng bằng muổn ăn súp vậy khuấy với nước ấm ấm mà uống.

Giá một ve nhỏ là .... 1 p. 20

Giá một ve lớn là .... 2 p. 00

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH

Ở TẠI ĐƯỜNG VIÉNOT, SỐ 40, NGANG CHỢ MỚI SAIGON

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa — **HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế nghiệp,** — Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưn bằng đồ ni-mi-kên (Nickel) qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

Đông-Pháp Lữ-Quán

Hôtel Indochinois

Đường Espagne số 172-174 Saigon

QUẢNG CÁO

Vẫn châu-thành Saigon là một cỏi phiền ba đô hội, cho nên càng thắng cảnh bao nhiêu thì thiên hạ càng đông đảo bấy nhiêu cho nên nào nhà trệt phố lầu, dầy ngang dầy dọc mà đâu đâu cũng chật nức khít vo, cho nên phép vệ sanh của con người phải giữ sao cho tinh khiết; giữ sao cho khỏi uất khí nực nồng.

Vì vậy cho nên chư qui-Khách ở Lục-châu có việc sang đến Saigon mà tạm trú một it ngày, tuy cũng có nhiều khách sạng cách sửa sang cũng rất nên thanh lịch mà cũng chẳng làm vui lòng khoái hượt các ông cho đặng, nhơn vì đó nên tôi mới chiếm đặng một dảy phố lầu rất lịch, vì cả ba phía trước sau và bên hông đều đặng thông đường thanh khí lại phân biệt với lân gi mà lập một cảnh lữ-quán mà cống-hiến chư qui ông nhân hạ.

Phòng the rộng rải mát mẻ và tinh khiết đồ sưng dọn nào giường, mùng, nệm, bàn ghế thảy thảy mới tinh hảo, của ấy tôi sắm dọn ra đây cũng có lẽ làm cho đẹp ý cho các ông các bà qui khách nhàn hạ mà thôi chớ chẳng phải dám thủ lợi mà làm cho mất lẽ công bình; còn bồi đã đông mà thảy đều là tay thạo việc, rất tiện cho qui khách sai khiến.

Từng trên thì phòng ngủ, còn từng dưới thì bán cơm Annam: người đầu bếp rất thạo nghề mà cách nấu nướng lại tinh khiết bất câu giờ nào cũng có đủ món sơn trân hải vị cho Qui-khách dùng.

Tôi cũng vẫn biết đời văn-minh con người trọng nhứt là vệ sanh, cho nên tôi chẳng nệ tốn hao mướn phố thì lựa chỗ trước sau trống trải địa cuộc phong quang mà đặt phòng, còn việc ăn uống lại là món cần nhứt, tôi lại càng trông nôm kỷ lưỡng hơn hết.

Thật tôi chẳng dám khoe khoan cho lắm, vậy ngày thứ hai 27 Novembre 1922 nhằm ngày mùng 10 Annam tôi khai trương, kính thỉnh qui khách trưởng tình dời gót ngọc đến viếng thử một phen, thì ắt qui khách sẽ đặng thỏa lòng đẹp mắt mà giúp cho người đồng bang thành tựu.

Nay kính

Chủ nhơn,

L. Lý-kỳ-Quân cẩn đốn,

Nhị-Thiên-Đường Đại-dượcphòng

38, Rue de Canton, 38 — CHOLON

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn huờn tán thần hiệu như sau nầy:

ĐÁNH DÂY THÉP ĐỀ NHƯ VẦY
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Dây thép nói: **Số 658**

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU
(Thuốc rượu Nhị-Thiên Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại; thiên niên tràng-thọ đoạt tạo hóa chí công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân điều hòa huyết-mạch, cường tráng tinh-thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận: gái trai già trẻ, bốn mùa đều dùng đặng thật nó là bá bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ bá bịnh, tinh-thần khương kiện định dưỡng toàn thân; khai-tì kiện vị, máu me đều đặng, nước da mịn-màng; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng úa ốm gầy thì nên dùng nó hoặc muốn an-thai bảo-sảng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chủ trị những bịnh kể ra sau nầy:

1• Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sợ tiên-thiên bất túc.

2• Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu-thiên thất điều.

3• Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4• Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hậu thất điều.

5• Người văn nhơn mà dùng nó thì có ích về thần-trí mở mang.

6• Người thương-cổ mà dùng nó thì có ích vị cần lao mà không mỏi.

7• Người bỏ thuốc Á-phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khôi phục nguyên hình.

8• Người không có con mà dùng nó thì ắt nhiều con cháu.

CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phúc đồng hồ tùy theo sức mình mà uống

Giá mỗi ve lớn là .... 1 p. 00

Mỗi ve thường (ve nhỏ) là 0 20

Chư-tôn hãy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phật mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm thứ giả, uống vào sanh bịnh.

HÓA ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN
(*Thuốc huờn trị bịnh ho*)

Vã chăng đàm là gốc nơi thủy, nguồn cội nó là bởi nơi đồng thấp của thận đàm mà sanh ra nơi ti-đàm, rồi ngưng kiết lại nơi phổi, cho nên tì là chổ gốc sanh đàm còn phổi là đồ để chứa đàm.

Lời xưa có nói: Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu:

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm-thực, thì phế khí ắt bị hoàt, tích tụ nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì sanh ra hạch đàm, hoặc sanh bịnh ho, ngủ nghỉ không được, hoặc tay chơn dở lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái tim, hoặc lưỡi nói không được, hoặc sanh nhiều chứng lạ, nói chẳng hay cùng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên cớ, hoặc bị phong hàng thử thấp, hoặc vì uống, hoặc ăn đồ lạnh léo sống sít, mỗi mỗi khác nhau: song chỉ yếu cần là trị cho thuận khí là đều thứ nhứt.

Bổn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm các phương hay mà chế luyện huờn thuốc nầy ra, bất câu lao đàm hay là ngưn đàm, cùng các chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều, hễ đem thuốc Hóa-đàm-thuận-khí-chỉ-khái-huờn nầy theo mình mà uống cho thường, thì nguơn khí lần lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyền, chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư-tôn có mua thì xin nhìn cho chắc nhãn ông phật mập của bổn hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một huờn sớm mai, trưa và tối, uống với nước trà.

Mỗi huờn giá là .... 0 p. 10

Mỗi hộp 10 huờn giá là 0 90

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc dán nầy để dùng mà dán 2 bên màng tang, trị về bịnh chống mặt, nhức đầu rất thần hiệu.

Giá 2 miếng là .... 0 p. 05

THUẬN-HÒA

Số nhà 29 và 31 Đường CATINAT

Hãng buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn một triệu qua

HỠI NGƯỜI ANNAM! Hãy ráng mà duy trì giùm cái hãng lớn của đồng-bang mới lập trước hết

Rượu Sâm-banh hiệu ROSELLY.
Rượu Mousseux — ANNAM.
Rượu Cognac — 7 NGOI SAO
Rượu Rhum — STELANE
Rượu Appéritif — STICK.

Xe máy hiệu J. B. LOUVET, hiệu xe nầy ăn độ trong cuộc đua chạy vòng cùng nước Pháp.

ÔNG CH. NG.-PHÚ-KHAI LÀM ADMINISTRATEUR DÉLÉGUÉ

Một mình hãng nầy làm Đại-lý cho toàn cõi Đông-Pháp các món hàng hóa sau nầy:

Xe hơi hiệu Langsa PHILOS

Hiệu nầy trong cuộc chiến tranh ưa dùng bực nhứt.

Giường sắt, giường đồng có mùng bán riêng cho các hạng giường nầy.

Thuốc điếu ICEDERG, MAGYAR, KASBAB MARYLAND.

Màu sơn lán hiệu COLORIN — Màu sơn dùng dưới nước hiệu NAPDIN.

BÁN SỈ — BÁN LẺ. Mua trả tiền hay là trả bằng giấy quốc-trái cũng đặng.

Giày-hạ đờn-bà Annam dùng.

Dầu thơm hiệu DULCI — Giày đờn ông.

Đồ trà cho người Annam dùng.

Dầu Menthe và Menthol hiệu THUẬN-HÒA.

Thuốc men để dùng đem theo trong lúc hành trình.

Ống nhổ và đồ nhựt dụng bằng Aluminium,

PHÒNG QUAN THẦY NHỔ RĂNG VICTOR B. DE JEAN

5, Rue Blancsubé, Saigon

Ai muốn nhổ răng cho êm-ái không đau đớn nhứt nhối thì xin đến tiệm quan lương-y VICTOR B. DE JEAN, có bằng cấp tấn-sĩ về khoa nhổ răng ở trường thượng đẳng Huê-kỳ và thầy nhổ răng ở trường thượng đẳng y-khoa ở Paris. Phòng nhổ răng ở đường Blancsubé môn bài số 5, Saigon.

Ai muốn rước đến nhà cũng được.

Tại đường **Catinat** là nơi địa-vị lớn nhứt của Châu-thành **Saigon** mà có

NGUYỄN-HỮU-SANH

Bán đủ các thứ hàng-hóa và đồ dùng theo kiêm-thời.

Người phong-lưu thường ưa dùng thứ thuốc hiệu **MÉLIA** của hãng L'U. C. I. A. lãnh làm quảng-lý cho cỏi Đông-dương. Vì thuốc **MÉLIA** hút thơm khói, ngon đậm, có nhún sáp một đầu để ngậm khỏi nóng môi. Trong mỗ gói lại có đính theo một tấm hình rất đẹp. Thử hút một điếu, tinh-thần lấy làm sảng khoái.

NGƯỜI SĂN BẮN NHƯ MUỐN BẮN CHO CHẮC CHẮN, BẮN XA VÀ CON THỊT PHẢI CHẾT LIỀN THÌ HÃY ĐẾN HÃNG ông **L. CAFFORT** DƯỜNG CATINAT MÀ MUA SÚNG ĐŨ HIỆU KIỂU DƯƠNG THỜI Ở THÀNH **SAINT-ETIENNE** GỞI LẠI CÓ HƠN 1000 CÂY TRONG KHO

Ancienne Maison **PHÚ-TOÀN**

ĐÓNG GIÀY — *Tây và Annam*

LE-VAN-BEN

CHỤP HÌNH — *và rọi hình ra lớn*

SAIGON

17-19 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Người thường chơi bài tứ-sắc, hay tìm cho được thứ bài (**Con-Rồng**) của hãng L'U. C. I. A. trữ bán. Vì bài ấy rất tốt, chia xóc mấy lần cũng không mềm diệu, hoặc phai màu, xước gãy.

Có gởi bán lẽ các nơi.

Hãng L. U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho toàn cả Đông-pháp

"Rất đẹp"

Kính cùng chư quí vị trong lục-châu đặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay môn bài số 65 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Như là nón nỉ bìa lớn, bìa nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Casque nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu ở bên Tây lại, thì tôi đều có đặng nhiều thứ nón kiểu mới, gởi lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
Chapellerie
N° 65 rue d'Ormay.— Saigon

Tiệm bán đồ nữ-trang

HIỆU HAM-HANH

Số 14 đường Testard Cholon

Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang, đủ kiểu đủ cách tiện dụng theo lối kim thời như là: Kiểu chạm, vàng vòng, chuỗi hột, hoa tai, dây chiềng, cà-rá, neo, xuyến và mê-đay-don nhiều cách khéo lạ vô cùng.

Có thợ khéo ở sẵn trong tiệm, ai muốn đặt kiểu nào, thì thợ làm đã mau mà lại khéo; cũng có bán hàng Tàu, hàng Bắc và xuyến lãnh, nhiễu, văn, nhỏ, rẻ và tốt thượng hạng.

Kính xin mấy bà mấy cô rộng lòng chiếu cố, tôi rất thâm cảm thạnh tình.

Đỗ-văn-Tị cẩn khải.

THỌ XẢO-THƯ

TRẦN-VĂN-MẠCH — SAIGON

Bổn-hiệu có khắc con dấu huê-mỹ theo kiêm thời, bán nón đủ kiểu, cập da, làm đủ kiểu dateurs, folioteurs numéroteurs, bản đồng và cẩm-thạch. Sửa máy may và nhiều việc khác. Kính mời qui vị hãy đến đường Catinat số 5, tôi hoan-nghinh và cám ơn.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trữ tại hãng.

OPTORG Công-ty — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Văn-Nam.

Hiệu CORDON ROUGE—CORDON VERT. GOUT AMÉRICAIN.— CARTE BLANCHE. Tháng 12 ve hay là 24 ve nửa.

Rượu COGNAC JAS HENNESSY

COTY

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

Thiên-Hỏa-Đường Đại Dược-Phòng

Ở Chợ-lớn đường Thủy-Binh số 208 — CHOLON

Xin nhìn cho kỹ cái nhãn CON NAI

BẢO ĐẠI LƯƠNG-DƯỢC HIỆU THIÊN-HỎA-ĐƯỜNG

HAY LẮM!

1° Tức-Du phát-lãnh-Hoàn (thuốc nóng lạnh) thuốc nầy chuyên trị các chứng thương-hàn phát lãnh, phát nóng liệt, coi theo cách đi dọc trong tam mà uống thì mạnh liền, có bao sưa bưởi trắng cùng trị đặng.

2° Trừ-đàm chỉ-khái Hoàn (thuốc ho). Thuốc nầy thông trị các chứng bịnh ho chẳng luận ngoại cảm nội thương, lại hay về trừ-đàm hóa-khí công nghiệm như thần.

3° Cấp-cứu a-ấu Hoàn (thuốc đa tu). Thuốc nầy chuyên trị bịnh hàn thấp no bướt, bụng đầy, tinh ẩu-tả uống vào liền đặc, có bao cùng trị.

4° Tâm-khí thỉ-thông Hướn (Thuốc đau bụng). Thuốc nầy hay về hành-khí tiêu-trệ, phàm tức ngực, no hơi đau bụng cùng là đau rang trong ruột, đau hạn-ưe-hoàng đều dùng đặng cả.

5° Thuốc bột trừ bịnh kiết đàm trắng đàm đỏ. — Thứ thuốc tân nầy hay khử thấp, tiêu tích, nếu đại-tiện chẳng đặng thông hoặc đi sống mắc vận, bất kỳ bổng lợi hay là hạch lợi (nghĩa là kiết ra máu hay là kiết đàm) linh dược nầy đều trị đặng hết.

6° Thuốc trị nhức đầu. — Thứ thuốc tân nầy trị các chứng bịnh nhức đầu lại cùng hay hơn nữa.

7° Thuốc tân cam-tích. — Thuốc tân nầy hay về khai-vị, khử-tích, phàm con nít nước da vàng mét, thân thể ốm gầy bụng lớn mà hiếng ăn thì tất nhiên có cam-tích, uống thuốc nầy thì bịnh hết liền, người lớn uống vào thì khai-vị mạnh ăn.

8° Cước-phong trừ-đàm định kinh tán. (Thuốc kinh phong). Thứ thuốc tân nầy hay xu phong trừ đàm, tốt lắm mà thứ định kinh thần được, phàm con nít hay lâm kinh, không đặng sốt-sắn, bỏng ăn, khi nóng khí lạnh không chừng, uống thuốc nầy vào thì ăn chơi như thường. Người lớn có phong có đàm uống nó cũng hay.

Người lớn có thuốc hoàn hồi khí huyết và trị bịnh đau đầu và đờm-ẩu hay là đờm-bà uống không thể kể hết vào đây đặng. Vậy xin lục-châu quí khách muốn vô tường-tận, xin xem cuốn sách thuốc của bổn đường thì rõ.

Cholon, THIÊN-HỎA-ĐƯỜNG
Chủ-nhơn: Y-học sĩ DIỆC-HOÀI-ĐÔNG *cẩn-khái.*
Đường Marins số 208.

DƯƠNG-DIỆN

MARCHAND DE MEUBLES
103-111 Rue Catinat
SAIGON

XIN CÁC PHỦ-ÔNG CHÚ Ý!

Làm người ở đời lấy chí làm sự nghiệp? Như muốn có sự nghiệp, trước hết phải sắm đồ-đạc thấp vật trong nhà. Hôi vậy, cần cửa hàng của chúng tôi có tủ chè chạm quí-giá mới đáng, trước xem cho rõ, sau đó đem lòng cố kỷ-niệm cho chúng tôi.

Giường tây bằng sắt, bằng thao và đồng đều giống hết mấy hiệu « Thonet » thứ, ghế cây hiệu Nêm, mông gốt, là-pen, sô-fa, lit-ri, kiểu sơ (plaque) là đồng bàn, mặt cẩm-thạch, lớn nhỏ, tròn những bàn giữ theo ý ấu khiêu thế (salon), toàn là cây danh giá cả.

Tiện tôi bán giá rẻ hơn các nơi, vì tôi có người thay mặt lựa hàng bên các xứ (Dalle-Ay) chỗ lại.

Xin quí-ông, quí-bà thửa dịp tánh đến tiệm xem qua thì ắt vui khoái! Thiên tôi lập ra ở Nam-kỳ có hơn mấy chục năm, mà sở cũng đều tín cậy.

Các quí-ông, quí-bà muốn đặt đồ-đạc theo ý mình thì chẳng tiền xin sẽ làm y theo kiểu, vì bổn-hiệu có xưởng thợ lớn.

Xin chư quí-vị ghi lòng, tới xem qua một phen đã rõ.

DƯƠNG-DIỆN.

Maison Anphong

Bijouterie, Soierie de Chine, du Tonkin, Cochinchine, Cao-lánh

Hiệu tiệm An-Phong ở tại chợ Cao-lãnh, có bán đủ đồ Nữ-trang theo kiểu kiêm thời. Chuyên nhuộm hàng đen, đặng chư Quí khách ở Lục-châu khen ngợi. Mục đích của bổn-hiệu lấy sự thật-thà cầu-thân. Quí khách ở xa gởi thơ đến, cũng như đích thân đến tại bổn-hiệu vậy, hoá-vật kể sơ-lược như sau đây:

Đồ các thứ hàng tơ lụa tốt, như Lãnh, Nhiễu, vân, xuyến, minh đoàn, minh-trảo, cẩm châu, Lục-soạn, cẩm-xi, hàng trắng. Các thứ hàng mầu nhuộm đen, bổn-hiệu nhuộm đen thật thâm, diệu mước lắng, vì có thơ nhuộm khéo, nó tại sự có nhiều châm tốt, rén hàng đen của bổn-hiệu chắc-chắn không phai trỏ.

Bổn-hiệu có bán hàng Bắc tại Hà-nội: Lương, the, bông, Quế, nâu, Lược lụa, v. v. và hàng nước lại chợ Thái.

Qui khách muốn mua vô chi, xin gởi thơ ngay thì bổn hiệu gởi lại lý lường chắc nơi lòng. Như qui khách muốn mua nhiều mà bán lại, bổn-hiệu tính giá nhẹ, muốn hỏi giá trước cũng trả lời liền.

Hàng gởi contre Remboursement.

An-phong, Chủ-nhơn:
NGUYỄN XUÂN-TRƯỚC
Cẩn bạch.

QUẢNG-TÍN-KÝ

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
Rue de Canton N° 60 — Cholon

QUẢN TỰ TRÁNG CÂNG HƯỚN
(Thuốc bổ dưỡng đờn ông chưởng tử)

Thuốc hướn nầy chuyên trị trang đờn ông, con trai bị huyết suy, khí yếu, tinh thần suy nhược, khí huyết kém bạc, dương vật ốc động yếu, thân suy lẻo, lỗ tai lăng-bằng, chảy nước. Tay chơn nhức mỏi, hay chóng bao di-tinh, hay mệt hay quên, lăng trí tâm-thần lối rối, ăn ngủ chẳng ngon, cả thảy các chứng lao lôn thường dùng thuốc hướn nầy rất nên hiệu nghiệm như thần.

GIÁ TIỀN

Mỗi 1 ve. . . . . 1 p. 00

THẦN HIỆU TRỰT TẢ HOÀN
(Thuốc trị bịnh tả, bị đánh rất hay)

Thuốc hoàn nầy tôi những nhờ tổ truyền là phương dược, lại tiêm hiệp với mấy ông cao đạo ở hương-ý mà nghiệm cứu nhiều năm mới chế làm ra nên thứ thuốc, để trị các chứng những là: hoặc bị tẻ nắng, hoặc bị đánh, hoặc phạm những đao bàn, hoặc huyết ứ tiểu tiện, dùng thuốc nầy hòa với rượu, ngoài thoa trong uống thì hiệu nghiệm như thần.

GIÁ TIỀN

Hộp cây mun mỗi hộp 1 hoàn lớn 1 p. 00
Hộp cây mun mỗi hộp 2 hoàn. . 0 60
Hộp cây mun mỗi hộp 4 hoàn. . 1 20
Hộp giấy mỗi 1 hộp 2 hoàn. . . . 0 30
Hộp giấy mỗi 1 hộp 4 hoàn. . . . 0 60
Các hoàn đều có mon đều có chỉ trong toa.

DƯỠNG TÂM NINH THẦN HOÀN
(Thuốc bổ tâm an thần rất hay)

Thuốc dưỡng tâm ninh thần hoàn nầy rất công hiệu điều hòa huyết mạch, yên định tâm thần, ăn uống mau tiêu, người thêm nhuận dưỡng, thân bổ huyết não trí tỉnh táo, vì thuốc nầy vị ngọt, tánh bình hòa dễ uống, như người không bịnh uống thuốc nầy thì rất lợi, khiến thông minh, cùng bổ ngũ-tạng khí, tánh thêm trăng kiện, sống lâu, nhẹ dạ, thiệt là một phương thuốc linh hiệu thứ nhứt.

GIÁ TIỀN

Hộp cây mun kim y nổi 1 hộp 6 hoàn. . . . . 1 p. 00
Hộp kiến kim y giả liệu mỗi 1 hộp 6 hoàn. 1 20
Hộp cẩm mỗi 1 hộp 6 hoàn. . . . 0 60

THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN
Thuốc bổ khôn (đờn bà) chưởng tử qui lạ

Thuốc nầy dễ chuyên trị đờn bà con gái, khí huyết suy nhược thân thể ốm gầy, kinh kỳ chẳng tốt, chứng xích đái hạ, bạch đới hạ, huyết bằng lâm bế lâu thai, chậm thai nghén, cũ thấy các chứng hư xấu sanh chứng nầy bịnh kia, thường dùng đến thuốc nầy trở rên mạnh giỏi, hết bịnh điều khỏi cho ông ứ ấu thai, rõ ràng một phương thiệt ấy qui bảo cao đến bậc, cao gối, để kẻ sanh, gọi là một phương kim đơn chưởng tử rất qui

GIÁ TIỀN

Mỗi 1 hộp 2 hoàn. . . . . 1 p. 00

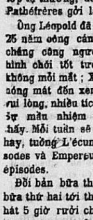

Phấn và nước sức miệng hiệu SOULAC là thượng-hạng, ta hãy mua dùng. Nầy cho đặng hiệu nầy là thứ thiệt tốt.

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhứt trong cõi Đông-Pháp mỗi tuần thay nhiều lớp là thường, đã hay lại vui vẻ, hình Pathétrères gởi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm nông cạng, thấy thấy đều rõ chẳng cùng người, mấy không rung hình chối tốt tươi xem tới mãng mà không mỏi mắt; Xin qui-khách thừa khi nóng mát đến xem chơi tiên khiển rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp đã qui-ông, sự mãn nhiệm xưa nay chưa từng thấy. Mỗi tuần sẽ hát hai épisodes rất hay, tuồng L'écumeur du Sud en 12 épisodes và Empereur des Pauvres en 6 épisodes.

Đổi bản bữa thứ năm tới chúa nhựt bữa thứ hai tới thứ tư, và bữa thứ năm hát 5 giờ rưỡi chiều film bữa thứ tư, là một rạp nữa ở Đa-kao

Trăm năm không phai

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG
NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN
Số 73, Boulevard de la Somme Saigon
(ngang gare xe lửa giữa chợ-cũ)
SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đầu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và cẻ trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

VỀ KHÉO, GIÁ VỪA

THI-THƠ' Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier anciennement Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO
15, rue Schrander, Saigon

Kính cáo cho quí ông, quí bà đặng rõ, Nguyễn tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mang phiền rồi. Nay con là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, những là: trâm, chuyền, kiềng, chưỡi, bông tai, nút áo, vàng dồi, kiềng cẩn, neo bông, neo đặt, đồng chiếc vân vân. Đủ thứ theo kim thời, cũng như ngày trước vậy. Xin quí ông quí bà muốn dùng món chi: xin vô gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng thờ ý quí ông, quí bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông, quí bà đặng

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier, 15, rue Schrander, SAIGON.

NHÀ NGỦ Nam-đông-Hương

Chợ mới Saigon

Nhà ngủ Nam-đông-Hương ngày trước của Công-ti, nên tôi không trọn quyền mà sắp đặt cho đặng từ tế.

Ngày nay tôi đã làm chủ, nên phòng thế chỉnh đốn lại rộng rãi, dọn dẹp sạch sẽ và cách sắp đặt mỗi mỗi đều cải cựu hoàn tân.

Tôi xin thành tâm chí kính, mời quí ông quí bà nhân dịp đi Saigon ghé nghỉ một phen thì rõ.

PHẠM BÍNH TÁNH kính đốn

TIỆM
Trương-văn-Hanh
SADEC

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng xe máy và của xe. Lãnh thắp mướn đèn khí đá (carbure) là kỹ-xảo, tân-giả, hạ-thộ.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi, tôi sẽ lòng lo kỹ lường gởi contre-remboursement (nghĩa là đồng bạc tại nhà thư mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng thờ ý qui ông, qui bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho qui ông, qui bà đặng

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier, 15, rue Schrander, SAIGON.

HOTEL D'ANNAM
NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

N° 72 à 80, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers
Đường kinh-lấp, đường Carabelli
và đường mé-sông Le Myre de Vilers — SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL d'ANNAM *(Nam-Việt Khách-Lầu)* phòng rộng mát và sạch sẽ lắm cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện cho Qui-khách, xin Qui-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé-sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Cẩn khải.

NƯỚC HOI KHỬ ĐỘC
" Crésyl Quentin "
CÓ CÁC SỞ NHÀ NƯỚC CÔNG NHẬN

Nay có nước hôi của Hội HÔNG-THẬP-TRỢ ở kinh đô thành nước Lang-sa gởi lại, để khử các thứ vi trùng rất hay, không thứ nào bì kịp.

Chư vị muốn mua SỈ về bán lại, xin giởi gốt đến bổn-hiệu mà bán tính giá cả, ắt đặng toại ông; vì tại Saigon có một hãng nầy trữ nước hôi hiệu «Quentin» ấy, và thay mặt cho toàn cõi Đông-Pháp.

COMPTOIR D'EXTRÊME-ORIENT.
POINSARD ET VEYRET.
Boulevard Charner. — Saigon

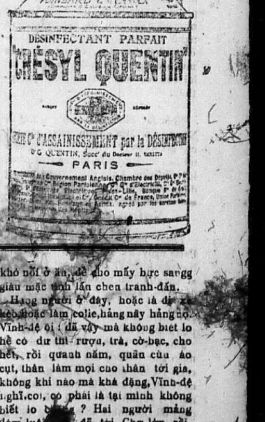

Tiểu-thuyết

Hiếu nghĩa vẹn hai

(Luân-lý Tiểu-thuyết)

(Tiếp theo)

Cảm thay vợ chồng Ngọc-Mỹ, chồng tình chuyện vãn vui cười, vợ ép ăn mon nay mon nọ, xăn quần vậy áo 4 giờ, Ngọc-Mỹ bảo Vĩnh-Kiệt thay đổ vô gánh xem phong cảnh Saigon cho rõ biết cảnh cũ người xưa bao nhiêu. Hỏi đi thôn vô Chợ-lớn ma chơi, coi cho rõ thú Việt người Ngô dời đổi.

Vĩnh-Kiệt thay đổ. Vợ chồng Ngọc-Mỹ dùng nhàm, lại thay mon nao mon nầy, cũng đều vừa đặn cả, lúc đó chàng ăn mặc coi rất đàng hoàng, nếu ai thấy, chẳng cho là con nhà trâm anh, phiệt-duyệt.

Rồi vợ Ngọc-Mỹ bảo thằng nhỏ đi kêu xe, Ngọc-Mỹ dặn người đánh xe bảo chạy khắp đường Saigon dặng xem cho ở giải muộn. Vĩnh-Kiệt ngồi trên xe cầm lái lao-liên, coi những lầu cao, phố, đường, đường kia nọ nọ, ngưỡng nga đẹp đẽ, chàng liền day qua hỏi Ngọc-Mỹ rằng: « Đây là lầu dài của người Pháp hay là của khách ngoại-bang ở lộn vậy anh?

Ngọc-Mỹ đáp: dòi ta còn nhớ đây thấy cái cảnh đó xây xỉnh đẹp mắt, thì biết đó, chớ không rõ thuở xưa ta tiết nào. Có ông già ở gần phố với tôi, có thuật chuyện cho tôi nghe, đây là kinh đô thứ nhì của xứ Nam-kỳ, thuở xưa ông bà ta không ngó ngàn gì tới. Để cho mặc tình cỏ mọc cây cuồn, trôi kệ chôn bẻo thâm loạn, chỗ thì gò cao rừng rậm, cuồ đồng trông ao sâu, đó là đất xưa. Còn từ ngày Đại-pháp vào đây, lấy lòng quang-đại ở với cường tà, người lại biết chỗ xây là qui-giá, cho nên đắp nông lập ao, phá rừng đốn rầy, xây lầy dấp đường, cất lầu cao cửa rộng phố xá ngăn-ngang. Tối thì đường Saigon đèn điện sáng giảng, sông Bến-nghé tàu thuyền chạy nước, tuồng ra cái cho cửa khách ngoại-bang, đi ra vào mà thủ lợi.

Vĩnh-Kiệt nghe rồi thở ra mà thầm trống rằng:

« *Trời nay đây, đất nầy đây,*
Đông do con tạo đổi xây lạ lùng!
Còn chi nay ước, mai mong!
Say sưa một kiếp cho xong với đời »

Lúc đó trên xe hai người biện cỗ, luận kiêm, dưới đôi ngựa nước khoan giục vó.

Thương thay: mồ-hôi nhỏ giọt, lưng ướt đầm, giây dai, miệng ngậm hàm chống, đầu rằng rịt từ tung, đã vậy hai con mắt bít bùng, không cho ngó qua ngó lại, chỉ ngồi tại mà thôi. Ôi! lớp cỏn bị chủ xa pan tay cam cương, tay cầm roi dỏ, chủ muốn quẹo, phải vưng theo, coi muốn quanh, cũng không dam cãi..... Nếu có lớ chơn trái bước, chủ quất thói nát thịt nát da, nghĩ không biết ngày nào cho thoát khỏi vòng lao khổ; cũng nauo bán-bạc đã tới đường Catinat rồi. Ngọc-Mỹ day ngừng xe lại, dặng anh em đi bộ cuối cho tương-tuổi.

Vĩnh-Kiệt ngó ra giảng, rạp hát lại đẹp xinh, nhà hàng thêm rộng lớn.

« *Kia tài tử, nọ giai-nhơn,*
Ngựa xe qua lại run rẩn ngỗ ngan.
Đủ trong mấy bực buôn thôn,
Hus khoe nhị thắm cho chàng ràng ong.

Hai người rảo theo phố rộng lầu cao, đông coi mỗi cửa hàng, nào người Pháp, người Annam, nào Chà, nào Chệ, cửa nào cửa nấy coi đỏ-sỏ lắm; cho bán nón, giầy, hàng lụa; chỗ bán cà-vạt, dĩa, tách; tôm lại đồ gì mình cần dùng cũng có đủ cả, kẻ bán người mua, ra vào nườp nượp, cũng mặt-khách, tao-nhơn, hạng nào cũng có, nhứt là mấy cái tiệm bán đồ nữ-trang lại càng đông-đảo, những khách xoa-quần, những trang má-phấn.

Vĩnh-Kiệt thấy vậy hỏi Ngọc-Mỹ: không biết đường nầy đặng nhơn giàu Annam bán vậy anh?

Ngọc-Mỹ đáp: có vài ông nhiệt-thành, hoặc là người Nam, người Bắc, cũng ráng nhen nhét vào đây, mà đặng bán buôn với khách ngoại vậy, kia như hàng Thuận-hòa, nhà in ông Huyện Của, cửa hàng Nguyễn-hữu-Sanh, nhà bán sách Huỳnh-kim-Danh, đó là người Nam-kỳ khẩn-khiết; mới dám chen lộn vào đây; nọ như Đào-huống-Mai, Tăng-khánh-Long, cũng là năm mươi tiệm buôn nữa, đó là người Bắc đồm-đương, dặng giành giựt mối lợi riêng với khách. Đoạn Ngọc-Mỹ liền day lại nói với Vĩnh-Kiệt: đường nầy mình đã cũng biết, đó tôi dẫn Vĩnh-Đệ và Chư-lớn cho Vĩnh-Đệ coi, thấy lại cảng ngán ngẩm nhưa. Hai người lên xe tách đám, khi ra tới đồng, Ngọc-Mỹ chỉ cho Vĩnh-Kiệt coi mà nói, day là đồng tập-trận khó-đồng, mà sup lớp trước hầy còn, cũng vì hồn lỗ, da tan, cho nên tám thâu vui lắp chốn đồng hoang, mặc tình đi leo ngựa đạp. Thương thay! biết lấy ai than kinh mộ-khang cho khỏi tối tân hai cốt.

« *Ngôn ngan đất lở gò lý.*
Ấy mồ bỏ chủ, còn gì trông ai?
Bò leo trâu đạp bao nhiêu!
Ngậm ngùi chín suối mấy ai thấy phiền.

Vĩnh-Kiệt hỏi Ngọc-Mỹ, vậy chỗ xóm nhà là ở theo đó, họ chuyên nghề gì làm ăn vậy anh?

Ngọc-Mỹ đáp; Cũng có nghề làm ăn vậy: đó là người Cha cũng có người Nam cũng có. Người cha thì nuôi bò nuôi dê, dặng bán sữa bán cho châu-thành Saigon, Chợ-lớn mà tuổi-lợi to. Bởi vậy nọ ở ngoài đồng, cho có đất rộng dặng nuôi bò nuôi dê, Còn người Annam thành ra ở đây, vì nghèo-nàn, chốn phi-an-ba đó-hội khó nỗi ở ăn, để cho mấy bực sang giàu mặc tình lấn chen tranh-đấu.

Hạng người ở đây, hoặc là đi xe kéo, hoặc làm cole, hàng nấy hàng nọ. Vĩnh-Đệ ơi! đã vậy mà không biết lo hề có dư thì rượu, trà, cờ-bạc, cho hết, rồi quanh năm, quần cùu ăn cụt, thân làm mọi cho thân tới gia, không khi nào mà khá dặng, Vĩnh-Đệ nghĩ coi, có phải là tại mình không biết lo bằng ? Hai người mảng đàm luận đã tới Chợ-lớn rồi, chạy dọc theo đường Marins, tục kêu là đường chào mũi, Ngọc-Mỹ biểu anh em ngựa đi chậm chậm. Ôi! thôi, con không chào mũi nay; nào khác gì, con đường kinh-đô khaen-trù, nào là Phước-kiến, Triều-châu-Quản-đông, Ngước-Hẹ, dặp đều xuống lên, kẻ tươi khác khoan quần dầu áo bố, người trang điểm non cỉ đó tây, chưng chưng chưng giày, khua khua lốp-bốp, nói nói cười cười, nào khác như bầy ong vò-vẻ.

PHẠM-MINH-KIỆN.

(Sau sẽ tiếp theo).

SAIGON — IMP. DE L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA

Le Directeur gérant: LÊ THÀNH-TƯỜNG

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.